

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ VỚI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
(Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 20/03/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý	
Chủ đề	Ngày hội mừng 8/3	Bé biết gì về phương tiện giao thông	Một số luật giao thông đơn giản		
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về ngày hội mừng 8/3 và các phương tiện giao thông, một số luật giao thông đơn giản mà trẻ biết. <p>- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.</p>				
TD sáng	<p>* Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng; khởi động các khớp, kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh</p> <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập theo cô và tập theo nhạc của trường. - Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố” - Động tác hô hấp: Giả động tác thổi bóng. <p>- Thể dục buổi sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp ĐT 1: Gà gáy ò, ó,o,o,o + Tay ĐT 2: Hai tay đưa ra trước lên cao + Chon ĐT 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục + Bụng ĐT 3: Đứng nghiêng người sang 2 bên. + Bật ĐT 1: Bật tách chân, khép chân <p>- Điểm danh: Cô điểm danh từng trẻ vào sổ điểm danh</p> <p>- Trò chơi: Tượng hóa đá</p> <p align="center">* Hội tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.</p>				
Hoạt động học	Thứ 2 PTTC	Bật nhảy liên tục vào 5 vòng	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Ném trúng đích thẳng đứng	
	Thứ 3 PTNT	KNXH Bé trao gửi yêu thương	Khám phá ô tô chở khách (5E)	Tìm hiểu 1 số luật giao thông đơn giản	
	Thứ 4 PTNN	Thơ “Ngày mừng 8/3 là	Làm quen chữ cái “ h,k ”	Truyện “ Thỏ con đi học”	

		ngày của yêu thương”			
	Thứ 5 PTNT	Đo dung tích của 1 vật bằng 1 đơn vị đo	Đo dung tích của 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau	So sánh dung tích của 3 đối tượng bằng các cách khác nhau	
	Thứ 6 PTTM	Thiệp xinh tặng mẹ	Thiết kế ô tô tải từ nguyên vật liệu tái chế	- Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố - Nghe hát: Từ 1 ngã tư đường phố - Trò chơi: Giọng hát to, nhỏ	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	Quan sát thời tiết trong ngày	Quan sát xe đạp	Dạo chơi trên sân trường	
	3	Quan sát vườn hoa	Quan sát thời tiết trong ngày	Quan sát tranh vẽ máy bay	
	4	Dạo chơi trên sân trường	Quan sát thời tiết trong ngày	Quan sát thời tiết trong ngày	
	5	Quan sát vườn cây ăn quả	Quan sát ô tô	Dạo chơi trên sân trường	
	6	Dạo chơi trên sân trường	Quan sát thời tiết trong ngày	Quan sát thời tiết trong ngày	
Hoạt động góc		<p>* Góc phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi bán hàng <p>* Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây công viên vườn hoa <p>* Góc nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tô màu tranh vẽ hoa tặng cô giáo <p>* Góc học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chắp ghép các NVL 	<p>* Góc phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi bán hàng, nấu ăn <p>* Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây bến xe ô tô <p>* Góc nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh truyện về các PTGT <p>* Góc học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tách 9 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau <p>* Góc thiên nhiên:</p>	<p>* Góc phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán vé máy bay <p>* Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây sân bay <p>* Góc nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát các bài hát về chủ đề giao thông <p>* Góc học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh các PTGT <p>* Góc thiên nhiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc, tưới cây 	

		thiên nhiên thành bức tranh tặng cô giáo * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh, tỉa lá, xới đất	- Chăm sóc, tưới cây		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	* Giờ ăn : Trẻ biết mời cô và bạn - Giáo dục trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn - Giới thiệu cho trẻ tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo - Trẻ biết các kỹ năng của bữa ăn gia đình: Trẻ được tự do chọn món ăn mình thích * Trẻ ngủ trưa: Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc * Vệ sinh - Trẻ biết kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bị bẩn và lau miệng sau khi ăn.				
Hoạt động chiều	Thứ 2	Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn	Giải câu đố về các PTGT	Hướng dẫn chơi trò chơi “Đèn hiệu”	
	3	Xếp đồ chơi gọn gàng	Hướng dẫn chơi trò chơi “Đèn hiệu giao thông”	Giải câu đố về các PTGT	
	4	Ôn tập bài thơ “Ngày mừng 8/3 là ngày của yêu thương”	Hướng dẫn trẻ cách phòng bệnh khi giao mùa	Dạy trẻ chào hỏi lễ phép với người lớn	
	5	Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn	Rèn kỹ năng an toàn khi đi xe buýt và taxi	Dạy trẻ an toàn giao thông	
	6	Lao động cuối tuần	Lao động tập thể lau dọn đồ chơi, bình bầu bé ngoan	Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: NGÀY HỘI MỪNG 8/3

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 06/03/2026)

1. Mục đích:

a. Kiến thức

- Trẻ biết ngày 8/3 là ngày lễ của các bà, các mẹ, các cô giáo, các chị và các em gái
- Biết trong ngày lễ mọi người thường dành những điều tốt đẹp nhất để tỏ lòng biết ơn các bà, mẹ, cô giáo
- Có kỹ năng nhận biết và sắp xếp theo quy tắc cho trước, sắp xếp theo yêu cầu của cô.
- **MT81***. Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói được kết quả.
- **MT97**. Lắng nghe và nhận xét được ý kiến của người đối thoại.
- **MT172**. Đặt được tên cho sản phẩm tạo hình.

b. Kỹ năng:

- Có kỹ năng đi thăng bằng trên ghế thể dục mà không làm rơi vật đội trên đầu
- **MT3**. Bật nhảy liên tục vào 5 vòng
- **MT16**. Gập, mở lần lượt được từng ngón tay
- **MT115***. Nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...

c. Thái độ:

- Trẻ biết quan tâm tới bà, mẹ, cô giáo, chị em gái của mình nhân ngày lễ 8/3
- **MTs127: Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ.**

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

* Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh, băng hình về các loại hoa, tranh ảnh, thiệp...
- Đất nặn, bút chì, sáp màu, băng, giấy, kéo...
- Vở tập tô, toán, bé tập tạo hình
- Đồ chơi ở chơi ở góc nhiều, phong phú, đa dạng
- **Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian**
- **Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề**

* Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.

+ Trò chuyện 1 số hoạt động chào mừng ngày 8/3

- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT1: Gà gáy ò, ó, o, o...
 - + Tay ĐT2: Hai tay đưa ra trước lên cao
 - + Chân ĐT1: Ngồi xổm đứng lên liên tục.
 - + Bụng ĐT3: Đứng nghiêng người sang 2 bên.
 - + Bật ĐT3: Bật luân phiên chân trước, chân sau
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Quà mừng 8/3"
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Chơi bán hàng

* Mục đích: Trẻ biết chơi cửa hàng bán các loại hoa, quả, biết cách trao đổi giữa người mua và người bán.

* Chuẩn bị: Các loại hoa, quả, đồ chơi nấu ăn

*Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong góc phân vai cùng nhau phối hợp nhịp nhàng cô gợi ý để trẻ biết chơi cửa hàng bán các loại hoa, quả chơi trò chơi nấu ăn, cô nhập vai chơi cùng trẻ, nhắc trẻ liên kết các góc chơi, vui chơi đoàn kết.

b. Góc xây dựng: Xây công viên vườn hoa

* Mục đích: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để xây công viên vườn hoa.

* Chuẩn bị: Đồ chơi xếp hình, bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, các loại hoa.

* Tiến hành hoạt động:

- Cô gợi ý cho trẻ xây mô hình của công viên vườn hoa có các bồn hoa, chậu cây hoa.

- Trẻ biết liên kết với các góc chơi khác, vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật: Tô màu các bức tranh vẽ hoa tặng cô giáo

* Mục đích:

- Trẻ có kỹ năng cầm bút tô màu các chi tiết của bức tranh đẹp, sáng tạo

- Trẻ có tư thế ngồi ngay ngắn và có ý thức hoàn thành xong sản phẩm, giữ gìn bài sản phẩm của mình.

* Chuẩn bị: Các bức tranh vẽ về hoa, sáp màu, màu nước...

* Tiến hành hoạt động:

- Cô cho trẻ tô màu, tranh vẽ về các loại hoa, trẻ cùng nhau vẽ nhóm tô màu bức tranh

d. Góc học tập: Chắp ghép các NVLTN thành bức tranh tặng cô giáo .

* Mục đích: Trẻ biết sử dụng lá cây, hoa khô, hạt, cành cây... để tạo thành bức tranh.

- Phát triển khả năng sáng tạo, khéo léo của đôi tay.

- Rèn kỹ năng làm việc nhóm

* Chuẩn bị: Các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, các loại hạt, cành cây khô...

* Tiến hành hoạt động:

- Trẻ lựa chọn các nguyên vật liệu để về chắp ghép thành bức tranh theo ý tưởng của trẻ.

- Nhắc trẻ phối hợp, liên kết với các góc chơi khác.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, tưới lá, xới đất

* Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, tỉa lá úa, nhặt cỏ cho cây

* Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ hai, ngày 02 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Bật nhảy liên tục vào 5 vòng

1. Mục đích

- Trẻ biết tên vận động cơ bản “Bật nhảy liên tục vào 5 vòng”

- Trẻ biết cách bật nhảy liên tục qua 5 vòng, biết cách lấy đà bật liên tục vào vòng mà không chạm vào vòng.
- Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi các trò chơi.
- Rèn kỹ năng xếp đội hình, đội ngũ.
- Rèn kỹ năng tập các động tác khởi động và bài tập phát triển chung kết hợp theo nhạc.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn và sức bền cho trẻ.
- Phát triển toàn diện về thể lực cho trẻ.
- Rèn cho trẻ khả năng khéo léo, nhanh nhẹn và khả năng định hướng.
- Giáo dục trẻ hoàn thành nhiệm vụ, tính kiên trì, biết tập trung chú ý khi luyện tập.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi trò chơi.
- Có tinh thần tập thể, mạnh dạn, tự tin.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ.
- 5 vòng, vạch chuẩn.
- Trang phục trẻ gọn gàng, tâm thế thoải mái.
- Vòng thể dục để chơi trò chơi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe trẻ <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ. + Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Bông hoa mừng cô” <p>* Vận động: Bật nhảy liên tục vào 5 vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời 1-2 trẻ thực hiện được vận động lên thực hiện trước + Cô vận động lần 1: Trộn vụn + Cô vận động lần 2 + phân tích: <p>Tư thế chuẩn bị: Cô đứng chụm chân trước vạch chuẩn của vòng. Hai tay chống hông khi có hiệu lệnh bật hai đầu gối hơi khuyu, mắt nhìn thẳng vào vòng, dùng sức của chân nhún bật liên tục vào vòng, tiếp đất bằng 2 mũi bàn chân. Khi bật đến hết vòng thứ 5 hai bàn chân cô</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>chạm đất đồng thời từ mũi bàn chân rồi đến cả bàn chân, sau đó đi về cuối hàng đứng.</p> <p>+ Trẻ thực hiện:</p> <p>Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước</p> <p>Sau đó cô cho lần lượt trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p> <p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động</p> <p>* TC: “Chuyên bóng qua đầu”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi - luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. <p>* Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Cáo ơi ngủ à
- Chơi tự do: Chơi với sỏi, phấn, lá cây

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘’Dung dăng dung dẻ’’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? + Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?.... + Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. => Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVD: Cáo ơi ngủ à</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p> <p>* TCTD: "Chơi với sỏi, phấn, lá cây"</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ vui chơi theo nhóm</p> <p>- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---------------------------------

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.
- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.
- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.
- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ổn định – Giới thiệu các góc</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài “Cô giáo em” hoặc</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát</p> <p>- Giới thiệu nội dung các góc:</p> <p>+ Góc phân vai</p> <p>+ Góc xây dựng</p> <p>+ Góc nghệ thuật – học tập</p> <p>+ Góc thiên nhiên</p> <p>+ Góc âm nhạc</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>
<p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <p>- Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều nhau.</p> <p>- Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý</p> <p>- Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. d. Nhận xét – Nêu gương - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	Trẻ thực hiện
---	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 3, ngày 03 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

Bé trao gửi yêu thương

1. Mục đích:

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của những lời nói yêu thương có thể động viên, an ủi người khác vui tươi, phấn khởi và làm được nhiều việc tốt.
- Nói lời yêu thương với mọi người giúp ta kìm nén được sự tức giận
- Trẻ biết những việc làm thể hiện tình yêu thương của mọi người dành cho nhau.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, tập nói một số mẫu câu nói nhẹ nhàng, dịu dàng, thể hiện tình yêu thương.
- Giáo dục trẻ yêu thương, tôn trọng mọi người xung quanh, biết thể hiện những lời nói yêu thương, tích cực với mọi người xung quanh.

2. Chuẩn bị

- Một số hình ảnh về bé với ông bà, bố mẹ, cô giáo, các bạn
- Đoạn băng video “Một câu nói dịu dàng”
- Bài hát: Ai yêu em nhiều hơn, Năm tay thân thiết,
- Cây yêu thương có dán bưu thiếp hình trái tim có viết những lời yêu thương của những người thân trong gia đình trẻ
- Mỗi trẻ 1 bưu thiếp hoặc hình trái tim
- Thùng quà, túi, sách truyện trẻ mang đến

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức Cô cho trẻ hát bài “Ai yêu con nhiều hơn?” - Trong nhà con ai yêu con nhiều hơn? Vì sao? Các con đã được nhận rất nhiều tình yêu thương từ ông bà, bố mẹ, cô giáo và các bạn dành cho mình. Các con đã biết thể hiện bằng những lời nói yêu thương cho người thân yêu chưa. Hôm nay cô cháu mình cùng thực hành nói lời yêu thương nhé!</p> <p>*Hoạt động 2: Phương pháp, hình thức tổ chức Lời nói yêu thương là gì? - Cô cho trẻ xem 1 video “Một câu nói dịu dàng” + Đoạn phim kể về ai? Giải thích từ “cậu bé mồ côi” là bố mẹ của cậu mất sớm, không có ai chăm sóc. - Mọi người đã nói gì với cậu bé? - Các bạn nhỏ đã nói gì với cậu bé? - Khi nghe những lời như vậy, cậu bé cảm thấy như thế nào? Các con ạ! những lời nói chê bai, chế giễu người khác sẽ làm họ buồn, tủi thân, thiếu tự tin. - Sau khi nhận lại món đồ, cô gái đã nói gì với cậu bé? - Khi nghe cô gái nói, cậu bé có vui không? Vì sao? Các con ạ! chỉ một lời nói dịu dàng, yêu thương có thể động viên, an ủi người khác vui vẻ, phấn khởi và làm được nhiều việc tốt. - Đã có khi nào các con cảm thấy buồn, tức giận? - Lúc đó con làm gì? Các con ạ! Khi bạn làm chúng ta buồn, cáu giận, chúng ta dùng lời nói nhẹ nhàng, dịu dàng nói với bạn như vậy chúng ta kìm nén sự cáu giận và chúng ta sẽ yêu thương bạn hơn.</p> <p>“Bé trao yêu thương” Đây là cây yêu thương của lớp, ở đó đã ghi lại những câu nói của những người thân và bạn bè dành cho các con. Cô và các con cùng thực hành bài tập tĩnh lặng để trong mỗi chúng ta tràn đầy tình yêu thương. Các con hãy nhắm mắt lại, thả lỏng cơ thể và thấy mình đang đứng trước một khu vườn đầy hoa, những bông hoa đủ màu sắc tỏa hương thơm ngát, tiếng chim hót líu lo, phía xa xa là cô giáo, các bạn trong lớp, là bố mẹ ông bà của mình... đang mỉm</p>	<p>Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>

cười và nói thầm với các con: Bố mẹ yêu con, bố mẹ tự hào về con, con thật tuyệt vời, cô yêu các con, con sẽ làm tốt mọi việc, tôi yêu bạn nhiều lắm, bạn là người bạn tuyệt vời....

(Cô nói trên nền nhạc “*Song from a secret garden*”)

- Các con cảm thấy thế nào sau bài tập vừa rồi?

- Cô rất muốn được nghe các con dành tặng những lời nói yêu thương. Ai có thể làm được việc này?

- Hàng ngày, các con chơi với bạn, đã ai nói những lời yêu thương với bạn của mình? Các con hãy thể hiện tình cảm yêu thương của mình với bạn.

Mời các con cùng tham gia trò chơi “Con đường yêu thương”

Cách chơi: Các con đứng thành 2 hàng, quay mặt vào nhau, một bạn sẽ bịt mắt đi qua đường hầm, các con thể hiện tình cảm yêu thương bạn bằng những câu nói, hoặc hành động thể hiện tình yêu thương bạn.

(Cô tổ chức chơi trò chơi)

- Sau khi tham gia trò chơi con cảm thấy thế nào?

Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta dành cho nhau những lời nói yêu thương sẽ giúp cho người thân của mình vui hơn.

- Ngoài lời nói yêu thương, theo các con, chúng ta phải làm gì để trao gửi thể hiện tình yêu thương của mình dành cho bạn bè, người thân?

(Cô cho trẻ xem hình ảnh trẻ nhường đồ chơi cho bạn, 2 trẻ nắm tay nhau, trẻ chia sẻ đồ ăn (bánh kẹo), tặng quà, tặng hoa cho bạn; trông em bé, lau mồ hôi cho bà, mẹ; Che ô cho bạn khi nắng; Bố công con...)

-Trường chúng ta đã tổ chức lễ hội xuân yêu thương, các con đã làm gì để chia sẻ tình yêu thương dành cho các bạn mắc bệnh tim?

(Trẻ xem hình ảnh cô chụp lại từ hội chợ xuân)

Qua “Hội chợ xuân”, các con cùng bố mẹ đã quyên góp để ủng hộ các bạn bệnh nhi nghèo đấy.

* **Giáo dục:** Các con ạ! lời nói và những việc làm thể hiện yêu thương không những động viên, an ủi để người khác vui mà còn có sức mạnh cổ vũ, khích lệ người khác cố gắng hơn. Lời nói yêu thương và những việc làm thể hiện sự yêu thương xuất phát từ tình yêu thương, khiến cho mọi người cảm thấy vui vẻ, xúc động và yêu quý mọi người hơn.

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ chơi

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ thực hiện

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

<p>* Củng cố - Trò chơi: Gói quà yêu thương Cách chơi: Chia trẻ thành 4 nhóm, các nhóm sẽ đóng gói những món quà để cô cháu mình đem tặng các bạn mắc bệnh tim tại bệnh viện. * Hoạt động 3. Kết thúc hoạt động. Trẻ hát bài hát “Em yêu ai”</p>	<p>Trẻ lắng nghe và thực hiện</p> <p>Trẻ hát</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vườn hoa**
- **TCVĐ: Chuyền nước**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa trong vườn trường.
- Trẻ biết chăm sóc vườn hoa như nhặt cỏ, tưới nước, nhặt lá vàng úa, la lá cây...
- Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi: Chuyền nước
- Biết được tên gọi của các đồ chơi ngoài trời
- Phát triển ngôn ngữ, phát triển khả năng quan sát, sự ghi nhớ có chủ định cho trẻ, sự linh hoạt, nhanh nhẹn của trẻ qua các trò chơi
- Chơi trò chơi đúng luật
- Trẻ vui vẻ, hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát sạch đẹp, mát mẻ hòa với thiên nhiên.
- Bình tưới nước, khăn lau, đồ dùng làm đất...
- Xô, chậu nhựa đựng nước
- Đồ chơi ngoài trời: đu quay, cầu trượt sạch sẽ
- Đồ chơi: bóng, vòng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung - Cô cho trẻ xếp hàng di chuyển ra sân trường. - Cô và trẻ trò chuyện về các loại hoa theo hiểu biết của trẻ. + Các con biết những loại hoa nào? + Con thích loại hoa nào nhất? Vì sao con thích? - Và trong vườn trường cũng có rất nhiều những loại hoa khác nhau, hôm nay cô sẽ giới</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>thiệt cho chúng mình cùng quan sát và chăm sóc nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra vườn hoa + Có những loại hoa nào nhi các con? + Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào? - Cô khái quát lại cho trẻ - Để cho những cây hoa này luôn tươi tốt và tỏa ngát hương thơm thì theo các con chúng ta cần làm gì? - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn hoa - Cô chia lớp thành 3 nhóm: + Nhóm 1: Tưới nước cho cây hoa + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, lá rụng, lau lá cây hoa + Nhóm 3: Xới đất, làm tơi xốp đất cho cây hoa. - Cô cho trẻ thu dọn đồ cùng cô *Hoạt động 3: Trò chơi vận động “Chuyền nước” - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi, mỗi đội có nhiệm vụ dùng xô nhựa lấy nước chuyền lần lượt qua các thành viên của đội mình đến bạn cuối cùng sẽ đổ nước vào chậu. - Luật chơi: Sau thời gian nhất định đội nào chuyền được nhiều nước vào chậu sẽ là đội chiến thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi: Số lần tùy vào hứng thú của trẻ (2- 3 lần) *Hoạt động 4: Chơi tự do - Cô giới thiệu các đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, bập bênh, đu quay, nhà bóng và cho trẻ chơi - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi cô đã chuẩn bị + Bóng: Chơi tung bóng + Phấn: vẽ các loại hoa mà con thích + Vòng: Chơi bật chụm tách vào vòng *Hoạt động 5: Nhận xét buổi chơi và chuyển hoạt động 	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

III. Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được lợi ích của việc cất đồ chơi đúng chỗ, sắp xếp gọn gàng sau khi chơi.
- Biết phân biệt các loại đồ chơi và nơi cất giữ phù hợp (góc xây dựng, góc học tập, góc phân vai...).
- Thực hiện được thao tác thu dọn, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.

- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại và hợp tác cùng bạn trong nhóm.
- Hình thành thói quen ngăn nắp, trật tự, tự giác.
- Trẻ có ý thức giữ gìn đồ chơi chung, biết quý trọng và sử dụng cẩn thận.
- Hứng thú khi tham gia hoạt động, vui vẻ hợp tác cùng bạn.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi ở các góc (ô tô, búp bê, đồ hàng, khối gỗ, sách, lego...).
- Kệ, hộp đựng đồ chơi được dán nhãn – biểu tượng góc chơi tương ứng.
- Nhạc bài hát: “Cất đồ chơi”, “Dọn đồ chơi nào bạn ơi”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định và gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Cất đồ chơi” - Các con vừa chơi rất vui, vậy bây giờ chúng ta cần làm gì để lớp mình gọn gàng hơn? - Nếu sau khi chơi mà không cất đồ chơi thì chuyện gì sẽ xảy ra? “Hôm nay cô và các con sẽ cùng học cách cất đồ chơi đúng chỗ – sắp xếp gọn gàng nhé!” <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát + Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh: lớp học gọn gàng và lớp học bừa bộn. + Con thấy lớp nào đẹp hơn? + Vì sao chúng ta cần cất đồ chơi sau khi chơi xong? + Con thường cất đồ chơi ở đâu? - Cô làm mẫu: Cô làm mẫu cất đồ chơi: + Cất khối gỗ vào rổ có nhãn “góc xây dựng”. + Cất búp bê vào “góc phân vai”. + Xếp sách vào “góc học tập”. Cô vừa làm vừa nêu rõ hành động, lời nói: “Cô xếp khối gỗ vào rổ khối xây dựng, xếp ngay ngắn, nhẹ tay để đồ chơi không hỏng nhé.” - Trẻ thực hành: + Trẻ chia nhóm nhỏ thực hành cất đồ chơi sau khi chơi. + Cô bao quát, khuyến khích trẻ tự tìm đúng vị trí cất. + Nhắc trẻ cầm nhẹ nhàng, xếp ngay ngắn, tránh ném đồ chơi. * Tổ chức TC: “Đội nào nhanh - Đội nào gọn”. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>Cách chơi: Chia 2 đội, khi có hiệu lệnh nhạc, các đội nhanh tay cất đồ chơi đúng chỗ. Đội nào xong trước, đúng và đẹp sẽ được khen thưởng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi <p>* Hoạt động 3: Kết thúc Cô nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào đã biết cất đồ chơi đúng chỗ? - Lớp mình hôm nay có gọn gàng không? - Cô tuyên dương, dán sticker thưởng. <p>Giáo dục trẻ: Sau khi chơi xong, chúng mình nhớ cùng nhau cất đồ chơi gọn gàng để lớp luôn sạch đẹp nhé!”</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 04 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ “Ngày mừng 8/3 là ngày cả yêu thương”- **Sưu tầm**

1. Mục đích

- Trẻ biết tên bài thơ, đọc thuộc bài thơ ” Ngày 8/3 là ngày của yêu thương”
- + Trẻ hiểu nội dung bài thơ nói về tình cảm của trẻ đối với mọi người trong gia đình nhân ngày Quốc tế phụ nữ mừng 8/ 3
- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc thơ diễn cảm, biết thể hiện ngữ điệu giọng và sắc thái tình cảm khi đọc bài thơ.
- Trẻ hứng thú, tích cực trong hoạt động; biết yêu mến, quý trọng các cô giáo, bà, mẹ ... nhân ngày 08/3.

2. Chuẩn bị: Máy vi tính, loa, xác xô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức Cô và trẻ hát bài hát “ Ngày vui mừng 8/3” - Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Trong bài hát có nói tới ngày gì? Ngày 8/3 là ngày gì? - Là ngày của ai? - Để bày tỏ tấm lòng của mình đối với bà mẹ và những người phụ nữ, đã có rất nhiều bài hát, bài thơ nói về ngày 8/3. Hôm nay cô con mình cùng nhau tìm hiểu bài thơ “ Ngày 8/3 là ngày của yêu thương” để hiểu rõ hơn nhé.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung - Cô đọc thơ cho trẻ nghe + Lần 1 cô đọc diễn cảm bài thơ + Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả Bài thơ còn có nhiều những hình ảnh minh họa rất là đẹp chúng mình hãy lắng nghe cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa nhé. - Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa thơ, hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Đàm thoại trích dẫn: - Chúng mình vừa nghe cô đọc bài thơ gì vậy? - Trong bài thơ cô giáo đã dạy các bạn điều gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>“Hôm nay cô dạy em Về một ngày đặc biệt”</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Ngày đó là ngày của những điều gì? “Ngày của những bông hoa Và của nhiều lời chúc”</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Trong ngày 8/ 3 các bạn nhỏ thể hiện điều gì? Ngày để em thể hiện Tình yêu với mọi người</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Ngày yêu thương đó là ngày nào? Ngày yêu thương nào thế? Là ngày 8/3</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Ngày 8/3 bạn nhỏ mong ước mọi người ntn? Em mong cho mọi thứ Được tốt đẹp yên vui</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Bạn mong ước điều gì cho mẹ và cô? Mong mẹ cô khỏe mạnh Để bên em trọn đời</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Còn với các con sẽ mong muốn điều gì trong ngày 8/3? - Qua bài thơ này các con thấy ngày 8/3 nó có ý nghĩa như thế nào? Hôm nay là ngày 8/3 rồi vậy bây giờ cm hãy cùng nhau học thuộc bài thơ này thật hay để tặng bà và mẹ của mình nhé.</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Để chuyến dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra trang phục và sức khỏe của các con nhé. 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa? Trước khi đi ra sân thì các con hãy đi theo cô, không được chạy nhảy đùa nghịch... 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô và các con cùng hát bài “Khúc hát dạo chơi” để đi ra sân nhé. 	Trẻ trả lời
<p>*Hoạt động 2: Dạo chơi trên sân trường</p>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra ngoài cùng làm động tác (hít thở không khí trong lành 2 – 3 lần) Các con đang đứng ở đâu? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình quan sát xem ở sân trường có những gì? 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý hướng trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như: Đu quay, cầu trượt, cây cảnh, vườn hoa... 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá, quan sát và nhận xét sau đó giáo dục trẻ. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Khi dạo chơi cô nhắc nhở trẻ không bẻ cành bứt lá, không dẫm vào bồn hoa, cây cảnh, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ vườn trường xanh, sạch, đẹp... 	
<p>* TCVD: Đua thuyền</p>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần 	
<p>*TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cho trẻ biết các đồ chơi trên sân trường và giáo dục trẻ không được tranh giành đồ chơi, du đẩy bạn trong khi chơi 	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát trẻ chơi để đảm bảo an toàn cho trẻ 	
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô tập chung trẻ điêm danh, cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi cho trẻ vào lớp 	

III. Hoạt động chiều: Ôn tập bài thơ “ Ngày mừng 8/3 là ngày của yêu thương ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ đọc lại được bài thơ diễn cảm, rõ ràng.
- Hiểu nội dung bài thơ
- Rèn kỹ năng đọc thơ mạch lạc, thể hiện ngữ điệu.
- Phát triển ngôn ngữ, vốn từ theo nội dung bài thơ

- Trẻ biết làm việc nhóm, phối hợp trong các trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết tập trung trong công việc, không ham chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ “Ngày mừng 8/3 là ngày của yêu thương”.
- Nhạc nhẹ cho phần khởi động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài "Quà 8/3". - Trò chuyện: Sắp đến ngày gì đặc biệt? Ngày 8/3 là ngày dành cho ai? <p>Giáo dục: Ngày 8/3 là ngày Quốc tế Phụ nữ, chúng mình cần thể hiện tình yêu thương bằng những việc làm thiết thực.</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc thơ diễn cảm <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu lại bài thơ, tác giả. + Cô đọc diễn cảm lần 1 (kết hợp cử chỉ điệu bộ). + Cô đọc lần 2 (kết hợp tranh minh họa/slide). - Trò chuyện về nội dung bài thơ <ul style="list-style-type: none"> + Bài thơ nhắc đến những ai? + Mọi người làm gì để chúc mừng ngày 8/3? + Con yêu mẹ/bà/cô giáo như thế nào? - Trẻ đọc thơ <ul style="list-style-type: none"> + Cả lớp đọc thơ cùng cô (2-3 lần). + Thi đua đọc thơ giữa các tổ/nhóm. + Cá nhân trẻ lên đọc (khuyến khích trẻ đọc diễn cảm). + Cô sửa sai, rèn ngắt nghỉ và ngữ điệu cho trẻ. - * Trò chơi củng cố: "Tặng quà người thân" <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành các nhóm, yêu cầu trẻ chọn hoa/quà (cô đã chuẩn bị sẵn) để tặng bà, mẹ, cô giáo. - Cô nhận xét, tuyên dương sự sáng tạo và tình cảm của trẻ. - * Hoạt động 3: Kết thúc <p>Cô giáo dục trẻ về lòng biết ơn và yêu thương. Cho trẻ hát lại bài "Ngày vui mừng 8/3" và kết thúc hoạt động.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ chú ý và thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5, ngày 05 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Đo dung tích của 1 vật bằng 1 đơn vị đo

1. Mục đích

- Trẻ biết đo dung tích của 1 vật bằng một đơn vị đo và diễn đạt được kết quả đo
- Trẻ biết nêu kết quả của phép đo khi sử dụng một đơn vị đo.
- Rèn kỹ năng so sánh, đong, đếm, tính cẩn thận và sự khéo léo cho trẻ
- Trẻ biết sử dụng tiết kiệm nước, không làm đổ nước xuống sàn

2. Chuẩn bị

- Chai đựng nước có dung tích khác nhau, 3 chậu nhựa, 3 bát nhỏ, bát to, 3 cốc, sỏi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô và trẻ hát bài: “Cho tôi đi làm mưa với” + Chúng mình vừa hát bài hát gì ? Bài hát nói về điều gì? + Chúng mình nhìn thấy mưa có ở đâu, nước từ đâu mà có ? + Vì sao con biết?... => Cô khẳng định lại....</p> <p>- Hôm nay cô đã chuẩn bị cho chúng mình rất nhiều đồ dùng để các con chơi với nước, các con thích không nào? - Trên bàn có gì đây các con? - Với những đồ dùng này chúng mình sẽ chơi trò chơi gì? - Theo các con, muốn chai có nước chúng mình cần phải làm gì?</p>	<p>Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung:</p> <p>a . Đo dung tích của 1 vật bằng 1 đơn vị đo</p> <p>- Các con ạ, nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai nước</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Để biết chính xác dung tích của chai nước như thế nào chúng ta tiến hành đo dung tích của chai nước. Cô dùng 1 cái ca làm đơn vị đo.</p> <p>- Cô muốn rót được nước vào chai, cô cần đến sự hỗ trợ của 1 chiếc phễu. Cô sẽ dùng cốc này để mức đầy nước rồi đổ qua phễu cho nước chảy vào chai. 1 tay cô cầm và giữ phễu, đổ dần nước vào chai không làm đổ nước ra ngoài, cô đổ được cốc nước đầu tiên, cô dùng bút gạch ngang mức nước vừa đổ trong chai, tiếp theo cô mức cốc nước thứ 2, cô vạch ngang mức nước vừa đổ vào tượng tự cốc thứ 3</p> <p>- Các con đếm xem dung tích của chai nước bằng mấy lần dung tích cốc nước? (Trẻ đếm vạch)</p> <p>- Mời 2 trẻ lên lấy số đặt tương ứng</p> <p>- Cô đã đong đầy chai nước này rồi! Với chai nước này khi đong đầy, cô đã cần đến bao nhiêu ca nước?</p> <p>- Tương ứng với...ca nước thì chúng mình phải dùng thẻ số mấy?</p> <p>(Cô mời 1 trẻ lên chọn thẻ số đeo vào cổ chai)</p> <p>- Các con ơi! Khi chai nước đầy thì chai nước này có thể tích bằng mấy lần số lốc nước được đong vào chai. Và với dụng cụ đo là cái cốc thì cần đến bao nhiêu cốc nước để đong đầy chai?</p> <p>- Vậy chúng mình có kết luận gì?</p> <p>=> Thẻ tích của chai nước bằng...lần số ca nước.</p> <p>=> Cô chốt lại: Với 1 dụng cụ đo thì thẻ tích của chai nước sẽ không bằng nhau.</p> <p>b. Dạy trẻ đo thẻ tích bằng 1 đơn vị đo</p> <p>-Cô chia lớp mình thành 3 đội: Đội 1, đội 2 và đội 3. Trên mỗi bàn của mỗi đội cô đã chuẩn bị cho mỗi đội 1 dụng cụ đựng nước, 1 cái phễu, 1 cái cốc. Các con có biết cả 3 đội chúng mình đều có dụng cụ gì giống nhau không?</p> <p>- Nhiệm vụ của cả 3 đội sẽ dùng cốc đong vào đầy dụng cụ chứa nước của đội mình của đội mình, vừa đong các con vừa lấy bút vạch vào mực nước trong bình của mỗi ca nước và đếm xem thẻ tích của dụng cụ chứa nước bằng bao nhiêu lần đơn vị đo (cốc nước) và đặt thẻ số tương ứng</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---

<p>- Các con đã nghe rõ nhiệm vụ của chúng mình chưa?</p>	Trẻ trả lời
<p>Xin mời các đội hãy trở về vị trí của mình nào!</p>	
<p>- Cô quan sát, kiểm tra kết quả của các đội: Đội 1 ơi! Con hãy giới thiệu cho cô và các bạn biết đội các con đã làm những gì và kết quả như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Tương tự với 2 đội còn lại, cô cũng kiểm tra để trẻ nói lên kết quả.</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Trò chơi 2: Bé khéo léo</p>	
<p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội. Lần lượt từng bạn ở đội sẽ phải lấy xô múc đầy nước rồi đi qua một đường hẹp đi để lên đổ vào thùng nước của đội mình, sau đó dùng bút vạch lên bình mực nước vừa đổ.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>+ Luật chơi: Trong thời gian là một bản nhạc, đội nào mang được nhiều nước về nhất đó là đội chiến thắng.</p>	
<p>- Các con chú ý phải thật nhanh và khéo léo để không làm đổ nước ra sàn nhé!</p>	
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, kiểm tra kết quả của 3 đội sau mỗi lần chơi.</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc</p>	

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vườn cây ăn quả**

- **TCVĐ: Mèo và chim sẻ**

- **Chơi tự do: Vẽ cây ăn quả**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số cây ăn quả trong vườn: cây xoài, mít, chuối, ổi...
- Trẻ nhận biết được đặc điểm: thân, lá, hoa, quả; màu sắc, kích thước, mùi vị của quả.
- Trẻ hiểu ích lợi của cây ăn quả đối với con người.
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, sờ, ngửi
- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi.
- Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh, không bứt lá hái quả bừa bãi.
- Trẻ yêu thiên nhiên, thích khám phá, biết bảo vệ cây xanh.
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na...
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).
- Giấy, bút, màu cho trẻ vẽ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 2: Nội dung - Đã đến vườn cây ăn quả rồi “Các con nhìn xem trong vườn có những loại cây gì?” “Cây nào cao nhất? Cây nào đang có quả?”</p>	Trẻ trả lời
<p>- <i>Quan sát cây ổi:</i></p>	Trẻ trả lời
<p>+ Thân cây thế nào? (Xù xì, màu nâu) + Lá ra sao? (Xanh, hình bầu dục, có mùi thơm khi vò nhẹ)</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Quả ổi có màu gì? Mùi vị như thế nào? - <i>Quan sát cây chuối:</i></p>	Trẻ trả lời
<p>+ Thân mềm, màu xanh; lá to bản. + Bông chuối mọc ở đâu? + Quả chuối dài hay tròn? Xanh hay vàng?</p>	Trẻ trả lời
<p>->Giáo dục trẻ Không hái trái non, không bứt lá. Giữ gìn sạch sẽ, yêu quý cây xanh.</p>	
<p>* Trò chơi vận động “Mèo và chim sẻ?” - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi Cô nêu tên một loại cây → trẻ chạy đến đứng quanh cây đó.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Ai chạy nhầm sẽ nhảy lò cò 3 bước vui nhộn. - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p>	Trẻ chơi
<p>* Chơi tự do: Vẽ cây ăn quả - Cô hướng dẫn trẻ cách vẽ - Bao quát trẻ trong khi tham gia hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ</p>	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 4: Kết thúc – Nhận xét “Hôm nay chúng mình đã quan sát những cây gì? Các con thích cây nào nhất?”</p>	Trẻ trả lời
<p>Nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ rửa tay, trở về lớp.</p>	

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.
- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.

- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.
- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ổn định – Giới thiệu các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Em tập lái ô tô” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Giới thiệu nội dung các góc: + Góc phân vai + Góc xây dựng + Góc nghệ thuật – học tập + Góc thiên nhiên + Góc âm nhạc <p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều nhau. - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. <p>c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. <p>d. Nhận xét – Nêu gương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 6, ngày 06 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Thiệp xinh tặng mẹ

1. Mục đích

- Trẻ biết dùng các nguyên vật liệu khác nhau để trang trí, làm thiệp tặng bà, tặng mẹ nhân ngày 8/3.
- Trẻ biết sắp xếp, biết dán phối hợp xen kẽ các hình để trang trí tạo thành tấm thiệp theo khả năng sáng tạo của trẻ.
- Rèn kỹ năng xếp, dán các họa tiết, các nguyên vật liệu thiên nhiên, in màu, vẽ tô màu để trang trí tạo thành một bưu thiếp.
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay thông qua trang trí thiệp tặng mẹ.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý ghi nhớ qua đó rèn trẻ tích cực, kiên trì khi thực hiện công việc.
- Trẻ biết quan tâm tặng quà cho bà, mẹ.
- Biết giữ gìn sản phẩm.

2. Chuẩn bị:

- Mẫu thiệp của cô
- Khung thiệp bằng giấy bìa các màu, rổ đựng các hình vuông, hình tròn, hình lá, hình hoa cắt sẵn.
- Khăn lau tay, đĩa hồ dán nước, tấm bông, băng dính 2 mặt.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài Quà 8/3. - Trò chuyện về bài hát và hướng trẻ vào nội dung bài học. 	Trẻ hát
<p>* Hoạt động 2: Quan sát, nhận xét tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét và nêu lên ý kiến về những tấm bưu thiếp mẫu cô giáo đưa ra. - Các tấm bưu thiếp được trang trí bằng các hình khác nhau nhưng đều được tạo thành những tấm thiệp thật xinh xắn và có ý nghĩa. 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 3: Hỏi ý tưởng trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con có muốn tự tay mình làm những tấm thiệp xinh đẹp để tặng mẹ, tặng bà nhân ngày 8/3 không? - Con thích làm tấm bưu thiếp như thế nào để tặng bà, tặng mẹ? - Con định dùng những gì? Màu gì? - Con sẽ làm như thế nào? (Hỏi 2-3 trẻ) 	Trẻ trả lời

<p>Cô chốt theo ý tưởng của trẻ. Nhắc trẻ trước khi thực hiện các con nhớ sắp xếp bố cục cân đối, chọn hình ảnh trang trí sao cho hợp lí và đẹp mắt.</p> <p>* Hoạt động 4: Trẻ thực hiện</p> <p>- Cho trẻ về nhóm làm theo ý tưởng của trẻ (Cô đi từng nhóm quan sát hướng dẫn trẻ sắp xếp bố cục, cách chọn màu, hình ảnh và gợi ý để trẻ trang trí được những tấm thiệp có những đặc điểm riêng biệt và nhiều kiểu dáng khác nhau; sửa cách ngồi cho trẻ, nếu có trẻ tô, vẽ... Nhắc trẻ chú ý không dán chồng hình, không chấm quá nhiều hồ làm ướt, rách giấy)</p> <p>(Bật nhạc nền cho trẻ thực hiện)</p> <p>* Hoạt động 5: Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ đem tranh lên gắn vào bảng của tổ mình để trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Cho trẻ quan sát tấm bưu thiếp của cả lớp, nhận xét và đưa ra ý kiến về sản phẩm mình tạo ra.</p> <p>+ Con làm tấm bưu thiếp này từ những nguyên liệu gì?</p> <p>+ Con gửi gắm những tình cảm gì tới bà, mẹ qua tấm bưu thiếp này?</p> <p>+ Khi hoàn thành xong sản phẩm con cảm thấy thế nào?</p> <p>- Cô nhận xét sản phẩm chung của cả lớp: khen ngợi trẻ, động viên, khích lệ các bài chưa hoàn thành.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cho trẻ đọc thơ: Dán hoa tặng mẹ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Dạo chơi trên sân trường**

- **TCVĐ: Ô tô về bến**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ có khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- Trẻ được dạo chơi thăm quan xung quanh sân trường, gọi đúng tên, đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát.
- Thông qua hoạt động ngoài trời nhằm thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ
- Phát triển khả năng quan sát, và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Phát triển vận động cho trẻ.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết với bạn, trẻ có ý thức bảo vệ môi trường.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát.
- Sân chơi thoáng mát, sạch sẽ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay thời tiết rất đẹp cô con mình cùng đi dạo chơi ngoài trời nhé. - Để chuyên dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra trang phục và sức khỏe của các con nhé. - Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa? Trước khi đi ra sân thì các con hãy đi theo cô, không được chạy nhảy đùa nghịch... - Bây giờ cô và các con cùng hát bài “Khúc hát dạo chơi” để đi ra sân nhé. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>*Hoạt động 2: Dạo chơi trên sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra ngoài cùng làm động tác (hít thở không khí trong lành 2 – 3 lần) Các con đang đứng ở đâu? - Chúng mình quan sát xem ở sân trường có những gì? - Cô gợi ý hướng trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như: Đu quay, cầu trượt, cây cảnh, vườn hoa... - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá, quan sát và nhận xét sau đó giáo dục trẻ. - Khi dạo chơi cô nhắc nhở trẻ không bẻ cành bứt lá, không dẫm vào bồn hoa, cây cảnh, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ vườn trường xanh, sạch, đẹp... 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* TCVD: Ô tô về bến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần <p>*TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời</p> <p>Cô giới thiệu cho trẻ biết các đồ chơi trên sân trường và giáo dục trẻ không được tranh giành đồ chơi, du đẩy bạn trong khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát trẻ chơi để đảm bảo an toàn cho trẻ 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	

- Cô tập chung trẻ điêm danh, cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi cho trẻ vào lớp	
---	--

III. Hoạt động chiều: Lao động cuối tuần

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...
- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh.
- Biết thực hiện đúng thao tác: lau từ trên xuống dưới, để đồ dùng đúng chỗ.
- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại rác đơn giản.
- Trẻ có ý thức giữ gìn lớp sạch đẹp.
- Hứng thú và tự giác khi tham gia lao động.

2. Chuẩn bị

- Khăn lau, chổi nhỏ, hót rác, thùng rác phân loại.
- Khăn ướt hoặc xô nước nhỏ (có cô hỗ trợ).
- Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ trong khi lao động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui” “Cuối tuần rồi, lớp mình cần làm gì để tuần sau bước vào lớp thật sạch đẹp nhỉ?”. Dẫn dắt vào hoạt động lao động.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Cô chia lớp thành 3 nhóm nhỏ:</p> <p>Nhóm 1: Lau bàn, lau kệ đồ chơi.</p> <p>Nhóm 2: Sắp xếp góc chơi, cất lại đồ dùng đúng chỗ.</p> <p>Nhóm 3: Nhặt rác sân trường – tưới cây (nếu khu vực cho phép).</p> <p>- Cô nêu yêu cầu: Làm nhẹ nhàng, không xô đẩy. Dụng cụ dùng xong phải trả đúng nơi quy định.</p> <p>* Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>Nhóm 1 – Lau bàn:</p> <p>Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.</p> <p>Không vẩy nước lung tung.</p> <p>Nhóm 2 – Sắp xếp đồ chơi:</p> <p>Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình.</p> <p>Kiểm tra đồ hỏng để báo cô.</p> <p>Nhóm 3 – Nhặt rác, tưới cây:</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Nhặt rác bằng găng tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt). - Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng. - Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú hơn. <p>Nhận xét - Giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn 1 động tác thư giãn nhẹ: vươn vai - xoay vai - nhún chân. - Trẻ rửa tay sạch sẽ, trở về lớp. 	Trẻ lắng nghe
---	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DỰ ÁN GIÁO DỤC STEAM
CHỦ ĐỀ NHÁNH II: BÉ BIẾT GÌ VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
TÊN DỰ ÁN: XE Ô TÔ
(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 09/03 -> 13/03/2026)

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC

1. Phát triển thể chất

- Rèn luyện khéo léo, phối hợp vận động thông qua các trò chơi dân gian và các tiết mục biểu diễn văn nghệ
- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay phối hợp tay - mắt để mở sách, vẽ hình, viết chấm tròn và tạo ra sản phẩm.
- Biết ăn đủ chất dinh dưỡng và giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.
- Phối hợp được các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, phán đoán... để biết tên gọi của một số ô tô khác nhau như: Ô tô tải, ô tô con, ô tô khách.
- **MT8***. Đi/Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).
- **MT32***. Ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau.

2. Phát triển nhận thức

- Biết tên gọi và đặc điểm, hình dáng, công dụng của một số ô tô khác nhau như: Ô tô tải, ô tô con, ô tô khách.
 - Biết nói lên những hiểu biết của mình về ô tô, biết lợi ích của ô tô trong cuộc sống
 - Trẻ biết cách sử dụng các kỹ năng và nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành chiếc ô tô theo ý tưởng của mình
 - Biết được nguyên vật liệu cần để thiết kế ra được chiếc ô tô (các loại chai nhựa, nút nhựa, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, bìa cát tông, que xiên, giấy màu, keo kéo, bút chì, sáp màu...)
- (S);
- **MT63***. Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.
 - **MTs64**: Thử nghiệm các phương án khám phá khác nhau và thảo luận được với các bạn về quá trình và kết quả - Đặt được câu hỏi truy vấn để tìm hiểu tác dụng của ô tô (S)
 - **MTs70**: Ghi lại các kết quả quan sát và ý tưởng bằng cách vẽ, “viết”.

- **MT81***. Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói được kết quả.

- Quan sát, nhận xét, thảo luận được về hình dáng, tên gọi của ô tô. (S)
- Nêu tên các đồ dùng, công cụ, nguyên vật liệu dùng để thiết kế ô tô (T);
- Trình bày được các bước để thiết kế chiếc ô tô (T);
- Khẳng định được tính đáp ứng các tiêu chí sử dụng được của ô tô (S)
- Tưởng tượng và xây dựng thiết kế bức tranh bằng hình vẽ (S)
- Lựa chọn, sử dụng được đồ dùng, công cụ, nguyên vật liệu để thiết kế bức tranh (T)
- Biết sử dụng 5 giác quan để phân biệt đồ vật, sự vật, hiện tượng xung quanh (hình dạng màu sắc, kích thước.)
- Nêu được các biểu tượng toán học khi sử dụng đồ dùng, nguyên vật liệu (các loại chai nhựa, nút nhựa, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, bìa cát tông, que xiên, giấy màu, keo kéo, bút chì, sáp màu...)

- Sử dụng các dụng cụ theo quy tắc xếp xen kẽ 1-1 (M)

- Phân biệt được hình khối, kích thước to- nhỏ của chiếc ô tô

3. Phát triển ngôn ngữ

- Giải thích được mục tiêu và tiêu chí cần thực hiện.
- Phân tích và giải quyết được vấn đề bằng lời nói
- Trẻ lắng nghe, thảo luận, trao đổi ý kiến về lợi ích và tác dụng của chiếc ô tô (S);
- Quan sát, khám phá, tìm hiểu tác dụng của chiếc ô tô thông qua thực tế hoặc qua đoạn video (S)

- **MT116***. Nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.

4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

- Trẻ tích cực, hứng thú, tập trung, phối hợp với bạn bè, vui vẻ tham gia vào các hoạt động (A).
- Trang trí chiếc ô tô sinh động, sắp xếp giữa các chi tiết hài hoà, hợp lý (A)
- Giữ gìn và bảo vệ bài sản phẩm sạch sẽ, không làm rách, làm nhẵn sản phẩm (A);
- **MTs128: Đảm nhận được vai trò của người lãnh đạo và thành viên.**
- **MTs141: Thảo luận được với các bạn trong hoạt động trải nghiệm và điều tra thực tế**
- Yêu thích hoạt động, tập trung thực hiện hoạt động(A);
- Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ

- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm

5. Phát triển thẩm mỹ

- Biết cách phối hợp màu sắc, hình dáng để tạo ra sản phẩm đẹp mắt A).
- Trẻ giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu (A)
- Biểu diễn các bài hát, bài múa trong chủ đề
- **MTs157:** Lựa chọn được các đồ dùng, công cụ, phương tiện kỹ thuật số để tiến hành nghiên cứu.
- **MT172.** Đặt được tên cho sản phẩm tạo hình.

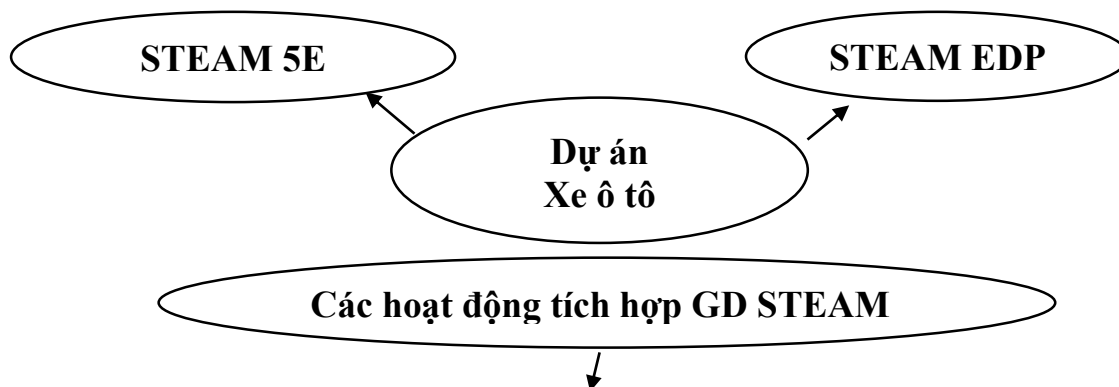
II. MẠNG NỘI DUNG

*Khám phá: Khám phá ô tô chở khách (5E)

- Trẻ biết tên gọi và các đặc điểm đặc trưng của ô tô: Màu sắc, các bộ phận, tiếng kêu, môi trường hoạt động của ô tô
- Biết được công dụng của ô tô như: Chở người, hàng hoá...
- Có thể sử dụng được 1 số thiết bị trên ô tô như: Nhắc dây an toàn,

* Thiết kế ô tô chạy được (EDP)

- Kể tên được một số phương tiện có thể chở được hàng hóa
- Kể tên được cấu tạo và chức năng của chiếc xe ô tô
- Biết một số nguyên liệu làm nên chiếc xe
- Trẻ nhận biết được chức năng và cấu tạo của chiếc xe ô tô.



- Trò chuyện về chủ đề mới
- Trò chuyện về một số PTGT đường bộ
- Xem tranh ảnh, sách truyện về các loại PTGT đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không
- Trò chuyện với trẻ kể về một số luật ATGT và biển báo giao thông đơn giản.
- Trò chuyện về tín hiệu đèn giao thông đường bộ, luật giao thông đường bộ...
- Xem tranh ảnh, sách về một số PTGT
- Chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động ở các góc:
 - + Trò chơi cảm nhận các vật liệu khác nhau (mềm, cứng, thô, mịn).
 - + Tạo các hình học qua việc sử dụng các công cụ đơn giản như kéo, bút màu, đất nặn, thực hành cắt giấy, bút màu để tô vẽ hoặc để thành các hình học
 - + Tạo sản phẩm bằng việc cắt dán, xé dán, chấp ghép
 - + Xây dựng mô hình bằng các NL tái chế; ghép các hình giấy tạo thành hình ảnh.
 - + Tạo bức tranh qua in dấu tay, vẽ tranh sử dụng màu nước.
- Hoạt động chiều: Làm các sản phẩm nghệ thuật từ các vật liệu thiên nhiên khác nhau.

*** Môi trường trong lớp học:**

- Tranh ảnh, băng hình về các loại phương tiện giao thông
- Đất nặn, bút chì, sáp màu, băng, giấy, kéo...
- Vở tập tô, toán, bé tập tạo hình
- Đồ chơi ở chơi ở góc nhiều, phong phú, đa dạng nổi bật chủ đề giao thông
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

*** Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng các con vật mà trẻ đã nhìn thấy ở sở thú, trên tivi, sách tranh...
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
 - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
 - + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
 - + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Đoàn tàu nhỏ xíu"
 - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bán hàng nấu ăn

* Mục đích: Trẻ biết chơi bán hàng, bày biện các loại phương tiện giao thông để bán, trẻ biết cách chơi trò chơi nấu ăn, trẻ biết tên 1 số thực phẩm ...

- Trẻ biết tên gọi, công dụng, đặc điểm của 1 số loại PTGT.

* Chuẩn bị: Các đồ chơi PTGT.

* Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong góc phân vai cùng nhau phối hợp nhịp nhàng cô gợi ý để trẻ biết chơi cửa hàng bán các PTGT, cô nhập vai chơi cùng trẻ, nhắc trẻ liên kết các góc chơi, vui chơi đoàn kết.

b. Góc xây dựng: Xây bến xe

* Mục đích yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết thể hiện ý tưởng chơi, trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để xây dựng thành bến xe.

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng chơi cho trẻ, biết thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, biết giao lưu, liên kết các nhóm chơi. Rèn kỹ năng thực hành cá nhân, theo nhóm, tính kiên trì để hoàn thành tốt nhiệm vụ chơi

- Thái độ: Trẻ vui chơi đoàn kết cùng bạn, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

* Chuẩn bị:

Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa, hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép, đồ chơi, các phương tiện giao thông, người, xe,...

* Cách chơi:

Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình.

c. Góc nghệ thuật: Xem tranh truyện các loại PTGT

* Mục đích:

- Trẻ biết cách giờ vở, giữ gìn sách vở không bị quăn mép, biết ghép các chữ theo mẫu đã có.

* Chuẩn bị: Tranh truyện các loại PTGT

* Tiến hành hoạt động:

- Cô cho trẻ vào nhóm xem tranh truyện về các loại PTG

- Rèn kỹ năng thực hành cá nhân, theo nhóm, tính kiên trì để hoàn thành tốt nhiệm vụ chơi.

d. Góc học tập: Tách đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau

* Mục đích: Trẻ biết nhận biết các chữ số trong phạm vi 9. Biết cách tách các nhóm đối tượng thành 2 phần các cách khác nhau.

* Chuẩn bị: Sỏi, bộ đồ dùng làm quen với toán

* Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ ngồi thêm nhóm trẻ tham gia vào thực hành .
- Nhắc trẻ phối hợp, liên kết với các góc chơi khác. Rèn kỹ năng thực hành cá nhân, theo nhóm, tính kiên trì để hoàn thành tốt nhiệm vụ chơi.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau của bé

*Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, tía lá úa, nhặt cỏ, bắt sâu cho cây rau.

* Chuẩn bị: Vườn rau của bé, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi, dụng cụ lao động chăm sóc cây.

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ chủ động làm những công việc được giao.

4. Hoạt động soạn theo ngày

* **Giai đoạn 1: Mở dự án**

Thứ hai, ngày 09 tháng 03 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, mở dự án.

- Giáo viên trò chuyện với trẻ về 1 số phương tiện giao thông mà trẻ biết
- Trò chuyện để trẻ chia sẻ những gì các con đã nhìn thấy các loại phương tiện giao thông
- Cô cho trẻ quan sát các bức tranh khác nhau để trẻ tưởng tượng
- + Giúp trẻ nhận biết và cảm nhận các vật liệu khác nhau qua xúc giác, tạo cơ hội để trẻ trải nghiệm và khám phá.
- Mời trẻ vào dự án, khơi dậy sự tò mò và kích thích trẻ suy nghĩ sáng tạo về dự án STEAM “xe ô tô”.
- + Để giúp chúng ta rõ hơn về các loại PTGT cô mời chúng mình cùng tham gia dự án STEAM “ô tô” nhé
- + Các con muốn khám phá gì trong dự án?
- + Các con muốn tạo ra sản phẩm gì trong dự án?
- Cô xây dựng hệ thống câu hỏi, mạng nội dung của dự án, xác định các hoạt động cơ bản gắn với các sản phẩm cần đạt và các tiêu chí của sản phẩm.
- + Bức tranh có những hình dạng gì, nó được trang trí bằng những nguyên liệu gì?
- + Bức tranh dùng để làm gì?....
- Hướng dẫn trẻ xác định mục tiêu của dự án GD STEAM, thống nhất yêu cầu về “nội quy” trong trải nghiệm dự án để đảm bảo trẻ thực hiện tự giác, chủ động, an toàn và hiệu quả.
- + Chuẩn bị cho các hoạt động chính trong dự án bằng cách thống nhất và giới thiệu trước những nội dung trải nghiệm.

Hoạt động GD STEAM 5E: “Khám phá ô tô chở khách (5E)”

Hoạt động GD STEAM EDP: Thiết kế ô tô tải từ nguyên vật liệu tái chế (EDP)

+ Giới thiệu sơ lược về các hoạt động sẽ thực hiện trong những ngày tiếp theo để trẻ hào hứng tham gia.

+ Đặt bảng kế hoạch trong lớp với các hình ảnh minh họa về những hoạt động sắp diễn ra để trẻ dễ hình dung.

* Giai đoạn mở dự án tạo ra nền tảng vững chắc và kích thích sự tò mò của trẻ, giúp các em hứng thú hơn với các hoạt động tiếp theo trong dự án "xe ô tô".

* **Giai đoạn 2. Triển khai các hoạt động của dự án**

Thứ 2, ngày 09 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh

1. Mục đích:

- Trẻ biết thực hiện bài tập vận động chạy đổi hướng theo hiệu lệnh
- Phát triển tố chất khéo léo cho trẻ
- Phát triển cơ chân cho trẻ phát triển cơ bắp, rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo.
- Rèn kỹ năng tập đúng đều các động tác của bài tập phát triển chung
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, biết cách chơi trò chơi
- Giáo dục trẻ tính siêng năng chăm chỉ.
- Trẻ tập trung chú ý, có tinh thần tập thể, kỉ luật trong luyện tập và phối hợp tốt với các bạn trong trò chơi

2. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng.
- Quần áo đầu tóc trẻ gọn gàng.
- 2 lá cờ, 2 ghế học sinh.
- Nhạc bài tập thể dục.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện: Để cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?... - Kiểm tra sức khỏe 	Trẻ lắng nghe và trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều. - Trọng động: Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Em đi qua ngã tư đường phố” 	Trẻ thực hiện
	Trẻ thực hiện

<p>- Vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời những trẻ biết thực hiện vận động lên thực hiện trước + Cô vận động mẫu lần 1. + Cô vận động lần 2 + phân tích : - Tư thế chuẩn bị: Đứng trước vạch chuẩn, 2 tay thả lỏng tự nhiên, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi nghe hiệu lệnh cô hô chạy thì trẻ thì trẻ chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô (chạy nhanh, chậm, chạy sang trái, phải...) * Trẻ thực hiện: - Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước + Sau đó cô cho lần lượt cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn . Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên vận động * Trò chơi vận động: “Ai nhanh hơn ” - Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 tổ và xếp thành 3 hàng dọc. 3 bạn đầu hàng của 3 tổ thi đua nhau chạy đến đích rồi chạy quay lại đập tay vào bạn thứ 2 bạn thứ 2 tiếp tục chạy.... đập tay vào bạn cuối cùng. Đội nào bạn cuối cùng về đích trước đội đó sẽ chiến thắng. - Luật chơi: Bạn nào chạy chưa tới đích đã chạy quay lại thì sẽ phải chạy lại 1 lượt. - Cho trẻ chơi 2 lần. - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Trẻ thực hiện</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời:

- HĐCCĐ: Quan sát xe đạp

- TCVD: Ô tô và chim sẻ

- Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng, chức năng của xe đạp
- Trẻ biết cách chơi trò chơi
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ nhớ luật chơi và chơi thành thạo các trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết cách ngồi an toàn khi ngồi trên xe đạp
- Trẻ biết giữ gìn, quý trọng các phương tiện giao thông.

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho trẻ.
- Xe đạp, đồ chơi ngoài trời sạch sẽ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú, ổn định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm danh học sinh, trò chuyện về sức khỏe để đảm bảo trẻ không bị ốm khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời. - Cô cho trẻ ra sân hát bài “Đi xe đạp”- Suu tâm và đi ra địa điểm quan sát. - Hôm nay cô cùng các con quan sát chiếc xe đạp nhé. <p>*Hoạt động 2. Quan sát “ Chiếc xe đạp”.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ xung quanh xe đạp quan sát và đàm thoại. + Đây là xe gì? + Xe đạp màu gì? + Ai có nhận xét gì về chiếc xe đạp này? + Xe đạp đi lại ở đâu? + Xe đạp dùng để làm gì? + Xe chạy là nhờ cái gì? + Nhà có xe đạp không? + Hôm nay bố mẹ đưa con đi học bằng xe gì? + Cô giới thiệu có nhiều loại xe đạp khác nhau như xe đạp nam, xe đạp nữ, xe đua, xe đạp thẳng cho trẻ em....Với nhiều màu sắc và kiểu dáng khác nhau. - Giáo dục trẻ khi ngồi xe đạp phải cẩn thận, ngồi trên xe không được lắc lư người ngã <p>* TCVD: “Ô tô và chim sẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi trò chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* Chơi tự do “Vẽ phần trên sân”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, trẻ nhận nhiệm vụ về nhóm vui chơi - Cô luôn bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập chung, nhận xét buổi chơi khen trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay và đi vào lớp 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ vui chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Rèn kĩ năng sống “Bỏ quên trên ô tô”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách xử lý để đảm bảo an toàn khi bị bỏ quên trên xe ô tô
- Trẻ biết cách phòng tránh để không xảy ra tình huống bị bỏ quên trên xe ô tô.

2. Chuẩn bị

- Tranh vẽ bạn nhỏ bị bỏ quên trên xe ô tô
- Video hướng dẫn cách xử lý khi bị bỏ quên trên xe ô tô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đã bao giờ ngồi ô tô chưa? - Nếu ở trong ô tô mà không có bố mẹ thì con thấy thế nào? <p>Cô kể tình huống: “Một bạn nhỏ ngủ quên trên xe, khi tỉnh dậy không thấy ai xung quanh...”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều gì có thể xảy ra? - Có nguy hiểm không? <p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Thảo luận về tình huống bị bỏ quên trong xe ô tô (3-5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem tranh bạn gái bị bỏ quên trên xe ô tô - Thảo luận về tình huống đó: <ul style="list-style-type: none"> + Bạn gái đang ở đâu ? + Ngoài bạn gái, trong xe có ai không ? + Con đã bao giờ gặp tình huống bị bỏ quên trên xe ô tô chưa ? + Con nghĩ lí do bạn bị bỏ quên trên xe ô tô là gì ? (Bạn đã ngủ quên trên xe; bố mẹ bạn xuống xe mà quên mất có bạn trên xe,...) + Theo con, tình huống này có gì nguy hiểm không ? - Giáo viên, cố gắng khơi gợi để trẻ được nói lên suy nghĩ, ý kiến của mình, tránh áp đặt hoặc nói hộ trẻ. <p>* Cách xử lý khi bỏ quên trong xe ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Bạn gái trong tình huống trên có sợ hãi khi bị bỏ quên trong ô tô không? + Nếu là con, con sẽ làm gì trong tình huống đó? - Sau khi trẻ đưa ra ý kiến, giáo viên chưa kết luận luôn mà cho trẻ xem video cách xử lý khi bị bỏ quên trên xe ô tô. - Giáo viên hỏi lại trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Bạn đã làm gì khi bị bỏ quên trên xe ô tô ? 	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>

- + Trẻ biết sử dụng các thiết bị trên ô tô: Mở cửa xe, đóng cửa xe, thắt dây an toàn,... (T)
- Kỹ Thuật (E):
- + Quá trình trẻ khám phá xe ô tô: Các bộ phận bên ngoài ô tô , các bộ phận trong xe ô tô và cách mở, đóng cửa xe ô tô(S)
- + Khi ngồi trên xe trẻ biết cách thắt dây an toàn(S)
- Nghệ thuật (A):
- + Trẻ vẽ ô tô và xếp hình ô tô đẹp từ cành cây, lá cây khô. (A)
- Toán (M): Biết hình dạng (bánh xe), số lượng (cửa xe, bánh xe, đèn xe, số ghế,...), chữ số (biển số xe). (M)
- Trẻ có kỹ năng quan sát, hợp tác, làm việc nhóm và chia sẻ
- Kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện, trình bày.
- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động khám phá
- Tự tin trao đổi, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong quá trình làm việc

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: ô tô con, ô tô tải, xe cầu, máy bay, máy bay trực thăng, tranh vẽ tàu hỏa, tàu thủy, thuyền, lô tô phương tiện giao thông.
- Lô tô về 1 số PTGT: ô tô tải, xe máy, tàu hoả, máy bay...
- Bảng ghi chép

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* E1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: Em tập lái ô tô” và nối đuôi nhau ra ngoài sân - Cô trò chuyện với trẻ: + Hàng ngày các con được bố mẹ đưa tới trường bằng phương tiện gì? + Trên đường đi con còn nhìn thấy PTGT nào? - Vậy xe đạp, xe máy, xe ô tô là loại PTGT gì? - Cô có câu đố, chúng mình nghe nhé: “Xe 4 bánh.....chạy bon bon....kêu bíp bíp-> là xe gì? + Con biết gì về ô tô? Con nhìn thấy ô tô ở những đâu? + Ô tô dùng để làm gì nhỉ? + Ngoài ô tô, xe đạp, xe máy ra các con còn biết những loại phương tiện giao thông đường bộ nào nữa?... 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* E2: Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia trẻ về 3 nhóm, cô phân công nhiệm vụ để trẻ khám phá về 1 về đặc điểm của ô tô chở khách - Cô đã chuẩn bị mỗi đội 1 mô hình xe ô tô giống với xe thật, 3 đội sẽ cùng quan sát đặc 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>điểm bên ngoài, màu sắc, hình dạng và các phần của xe ô tô, các tổ sẽ lên lựa chọn các hình ảnh để gắn lên bảng của đội mình nhé?</p> <p>- Đây là 3 bảng kết quả và nhiều hình ảnh (Đội số 1, 2, 3) nhiệm vụ của 3 đội là lên lựa chọn những hình ảnh về cấu tạo xe ô tô gồm những phần nào, hình dạng, màu sắc của các phần ra sao và gắn lên bảng của đội mình.</p> <p>VD: (Đầu xe, thân xe, bánh xe). Màu sắc của xe là màu gì thì chúng ta sẽ chọn hình ảnh màu đó gắn lên bảng.</p> <p>+ Cấu tạo của đầu xe, thân xe, bánh xe là những hình gì, tìm hình tương ứng và gắn lên bảng.</p> <p>- Xin mời các bạn hãy cùng gắn hình ảnh lên bảng kết quả của đội mình nào?</p> <p>- Các đội chơi vừa được tìm hiểu về gì nhỉ?</p> <p>=> Ngoài đặc điểm bên ngoài xe ô tô còn có rất nhiều điều thú vị nữa, các bạn có muốn khám phá cùng cô không?</p> <p>* E3: Chia sẻ, giải thích</p> <p>Các bạn ơi, chúng mình được tìm hiểu về gì nhỉ?</p> <p>- Sau khi tìm hiểu 3 đội đã thống nhất ý kiến và lựa chọn các hình ảnh để gắn lên bảng của đội mình. Xin mời các nhóm trưởng hãy lên để trình bày kết quả tìm hiểu về xe ô tô của đội mình nào.</p> <p>- Cô mời từng nhóm lên trình bày kết quả</p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã được trình bày kết quả tìm hiểu về xe ô tô chở khách của đội mình rồi.</p> <p>=> Cô chốt lại: Xe ô tô cấu tạo có đầu xe, thân xe, bánh xe, đầu xe và thân xe có dạng hình chữ nhật, bánh xe có dạng tròn, xe có màu đỏ, xe di chuyển được nhờ có động cơ, xe dùng để chở hàng, chở người.. xe ô tô là PTGT đường bộ.</p> <p>* E4: Áp dụng, củng cố</p> <p>Trò chơi 1: Chung sức</p> <p>- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi mỗi đội có 1 tấm vải dạ và các hình PTGT. Mỗi tấm vải dạ được chia làm 2 phần, một bên gắn PTGT dùng để chở người, một bên gắn PTGT dùng để chở hàng hóa. Các thành viên trong đội cùng</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---

<p>nhau thảo luận và phân nhóm các phương tiện theo công dụng.</p> <p>- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào phân nhóm phương tiện giao thông đúng, nhanh nhất thì đội đó thắng cuộc.</p> <p>- Cô cho trẻ tham gia chơi, bao quát động viên khích lệ trẻ.</p> <p>* E5: Đánh giá</p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã khám phá được gì nhỉ?, buổi khám phá hôm nay các con cảm thấy như thế nào?</p> <p>- Buổi học sau nếu còn khám phá về ô tô nữa các con muốn khám phá thêm điều gì nhỉ? Hôm nay các đội chơi đã được tìm hiểu về xe ô tô các bạn có thấy thú vị không nào?</p> <p>- Khi về nhà con hãy chia sẻ những điều thú vị mà chúng mình tìm hiểu được về xe ô tô chờ khách cho mọi người biết nhé?</p> <p>- Cô động viên, tuyên dương trẻ, nhắc trẻ cất dọn đồ dùng</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời:

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Đèn, xanh, đỏ, vàng**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘’Dung dăng dung dẻ’’</p> <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình.</p> <p>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ tham gia tốt - Giáo dục: Thực hiện đúng luật qui định khi tham gia giao thông - Chuyển sang hoạt động nhẹ: chơi góc... 	Trẻ lắng nghe
---	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 11 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Làm quen chữ cái “ h,k ”

1. Mục đích:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái h- k.
- Rèn kỹ năng phát âm đúng chuẩn âm tiết tiếng việt.
- Giáo dục trẻ thái độ ham học thích tìm tòi khám phá.

2. Chuẩn bị

- Tranh hoa hồng, con kiến, tranh môi trường xung quanh.
- Bộ chữ cái của cô và trẻ, chữ rỗng, tranh lô tô.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Em đi qua ngã tư đường phố” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với chữ cái “h” + Các con chú ý xem đây là bức tranh gì nhé ! + Cô mở hình ảnh “tàu hỏa”?, cô hỏi trẻ hình ảnh gì ? + Dưới hình ảnh tàu hỏa có cụm từ “tàu hỏa” + Cô đọc, cả lớp, cá nhân đọc. + Mời 1 trẻ lên tìm chữ khác màu 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Bạn nào cho cô biết chữ “h” gồm mấy nét, đó là những nét nào?</p> <p>+ Cô thay chữ h của cô to hơn, giới thiệu cấu tạo chữ</p> <p>- Cô khái quát lại: chữ “h” có 1 nét thẳng và 1 nét móc xuôi, nét móc xuôi nằm ở phía dưới bên phải nét thẳng</p> <p>- Cô gọi 2,3 trẻ nhắc lại cấu tạo chữ “h”</p> <p>- Cô đọc, cả lớp đọc, cá nhân đọc.</p> <p>- Cô giới thiệu: Có 3 kiểu chữ h. “h” in thường, “H” in hoa, “h” viết thường. Tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là “h”</p> <p>- Cô cho cả lớp phát âm ba kiểu chữ “h”.</p> <p>- Làm quen với chữ cái “k”</p> <p>- Cô xuất hiện chữ c+ Đây là chữ gì?, bạn nào biết?, trẻ phát âm</p> <p>+ Các con nghe cô phát âm (2- 3 lần).</p> <p>+ Cô cho trẻ phát âm - nhóm - cá nhân</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về cách phát âm chữ cái k. Cô cho trẻ nhận xét cấu tạo chữ k.</p> <p>- Cô khái quát đặc điểm của chữ cái k: chữ k được cấu tạo bởi 3 nét: Gồm một nét xỏ thẳng và một nét xiên trái và một nét xiên phải ngắn.</p> <p>- Cô giới thiệu chữ K in hoa, k in thường, k viết thường</p> <p>+ Cho trẻ phát âm</p> <p>* So sánh cặp chữ h - k</p> <p>- Hôm nay cô đã cho các con làm quen với những chữ cái gì ?</p> <p>- Chữ h với chữ k có điểm gì giống nhau và khác nhau nào?</p> <p>+ Giống nhau: Đều có nét xỏ thẳng</p> <p>+ Khác nhau: Chữ h có 1 nét móc còn chữ k có 2 nét xiên ngắn</p> <p>* Củng cố</p> <p>- Trò chơi 1: “Tìm chữ theo hiệu lệnh của cô”</p> <p>+ Cô giới thiệu cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 rô đồ chơi, Khi cô phát âm hoặc nói đặc điểm cấu tạo của chữ cái nào thì trẻ</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---

<p>phải nhanh chóng tìm chữ cái đó giờ lên và phát âm thật to</p> <p>+ Trẻ chơi 2-3 lần, sau mỗi lần chơi cô động viên khen ngợi trẻ</p> <p>- Trò chơi 2: Tìm đúng nhà</p> <p>+ Cô giới thiệu cách chơi: Cô cho 5-6 trẻ lên chơi, cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái h,k vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “tìm nhà” thì trên tay trẻ có thẻ chữ nào thì về nhà có dán chữ cái đó</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào về nhầm nhà sẽ phải nhảy lò cò</p> <p>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần, khi trẻ chơi thành thạo cô có thể tăng số lượng trẻ chơi lên...</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kết thúc giờ học.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Chèo thuyền trên cạn
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ổn định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘’Dung dăng dung dẻ’’</p> <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình.</p> <p>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p> <p>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</p> <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVD: Chèo thuyền trên cạn</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p> <p>* TCTD: "Chơi với đồ chơi ngoài trời"</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ vui chơi theo nhóm</p> <p>- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

III. Hoạt động chiều: Hướng dẫn trẻ cách phòng bệnh khi giao mùa

1. Mục đích:

- Trẻ biết mặc áo ấm, vệ sinh thân thể sạch sẽ khi giao mùa để phòng bệnh
- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô
- Trẻ nghe lời cô giáo

2. Chuẩn bị:

- Một số hình ảnh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Trò chuyện – Gây hứng thú</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày. Hỏi trẻ về sức khỏe của trẻ.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Hướng dẫn trẻ cách phòng bệnh khi giao mùa</p> <p>Cảm cúm: Hắt hơi, sổ mũi.... Viêm phế quản: Ho có đờm... Tiêu chảy: Phân lỏng, mất nước... Dị ứng: mẩn đỏ, ngứa... Viêm đường hô hấp: Thở khò khứ....</p> <p>* Cách phòng tránh:</p> <p>- Rửa tay trước khi ăn</p> <p>- Ăn chín uống sôi</p> <p>- Đeo khẩu trang khi ra ngoài</p> <p>- Ăn uống khoa học, hợp lý và hợp vệ sinh</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

- Khuyến khích các bé tham gia vào các hoạt động * Hoạt động 3: Kết thúc Cô cho trẻ hát bài hát “ Bé khỏe, bé ngoan”	Trẻ hát
---	---------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5, ngày 12 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Đo dung tích của 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau

1. Mục đích

- Trẻ biết kết quả đo dung tích của một đối tượng sẽ thay đổi khi sử dụng các đơn vị đo khác nhau.
- Biết chọn thẻ số thích hợp để biểu đạt kết quả đo.
- Hiểu được khi dùng vật đo có dung tích lớn thì số lần đo nhỏ, vật đo có dung tích nhỏ thì số lần đo lớn, biết diễn đạt được kết quả đo
- Rèn kỹ năng khéo léo khi đong đo và không làm đổ nước.
- Thực hiện thao tác đo, biểu thị cách đo bằng các đơn vị đo khác nhau
- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng hợp tác cùng bạn.
- Phản ứng nhanh nhẹn khi chơi trò chơi.
- Trẻ yêu thích hoạt động, hào hứng tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm nước và biết bảo vệ nguồn nước sạch.

2. Chuẩn bị

- **Đồ dùng của Cô:** Ca nước, khay đựng ba cái bát xanh, đỏ, có kích thước khác nhau và cốc để đo dung tích nước(được dùng làm đơn vị đo) Thẻ số từ 2 đến 9
- **Đồ dùng của trẻ:** Ca nước, khay đựng ba cái bát xanh, đỏ, có kích thước khác nhau và cốc để đo dung tích nước(được dùng làm đơn vị đo). Thẻ số từ 2 đến 9, phễu, chai nước, bình nhựa cho trẻ chơi trò chơi
- Xắc xô, nhạc bài hát.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức Cô tạo tình huống vào bài bằng câu chuyện ngắn	

<p>“ Câu chuyện của chiếc bình”.</p> <p>Cho trẻ nhận xét về câu chuyện.</p> <p>Cô nhận xét kết quả.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>* Hoạt động 1: Ôn thao tác đo dung tích một đối tượng</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Cô giới thiệu phần thi thứ nhất “ Ai nhanh hơn”</p> <p>Các chú hải quân ngoài đảo xa đang thiếu nước ngọt để sinh hoạt và hôm nay cô con mình sẽ cùng nhau chuyên những bình nước ngọt giúp cho các chú nhé</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Chia lớp thành 2 đội, các thành viên trong đội sẽ lấy nước từ đây chạy lên và đổ vào bình của đội mình sau đó đi về đứng cuối hàng, bạn khác lên chuyên tiếp, trò chơi được bắt đầu và kết thúc bằng một bản nhạc, đội nào mang đến được nhiều nước hơn và khéo léo không làm rơi vãi nước đội đó dành chiến thắng.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Nhận xét và kiểm tra kết quả.</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 2: Đo dung tích của một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau.</p>	Trẻ chú ý quan sát
<p>Cô giới thiệu phần thi thứ hai: “ Phần thi tài năng”.</p>	Trẻ chú ý quan sát
<p>Cho trẻ chơi “ dẫu tay” lấy đồ dùng ra.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Các con nhìn xem trên khay của các con có những gì? Với những đồ dùng này các con sẽ chơi được trò chơi gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Vậy hôm nay chúng mình cùng thử tài với trò chơi đong nước nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Cô giới thiệu chiếc cốc màu đỏ, màu vàng, cho trẻ quan sát và đoán xem chiếc cốc nào có dung tích lớn hơn.</p>	Trẻ quan sát
<p>- Cô tiến hành thực hiện: đong đầy nước vào cốc màu đỏ rồi đổ sang cốc màu vàng và cho trẻ nhận xét.</p>	Trẻ thực hiện
<p>Khi đổ nước từ cốc màu đỏ sang cốc màu vàng các con thấy lượng nước trong cốc màu vàng như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>Tương tự cô đong đầy ở cốc màu vàng và đổ sang cốc màu đỏ và cho trẻ nhận xét kết quả.</p>	Trẻ quan sát
<p>- Cô tiến hành đo dung tích bằng cốc màu vàng, cô cho trẻ nhận xét số cốc màu vàng vào chiếc</p>	Trẻ quan sát

<p>bình là mấy cốc và đặt thẻ số tương ứng với số lần chiếc cốc(6 cốc nước màu vàng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương tự cô tiến hành đo dung tích chiếc bình bằng cốc màu đỏ(4 cốc nước màu đỏ) - Hỏi trẻ vì sao cùng một chiếc bình khi đong nước vào bình bằng các cốc khác nhau lại có kết quả khác nhau. <p>-> Kết luận: dung tích của bình khi đo các đơn vị khác nhau sẽ cho kết quả khác nhau.</p> <p>Hoạt động 3: Thực hành thao tác đo ở các nhóm.</p> <p>Chia lớp thành 3 nhóm, phát cho mỗi nhóm một chiếc bình và hai cái cốc đo có dung tích khác nhau(cốc màu vàng và màu đỏ)</p> <p>Cho ba nhóm đo dung tích bằng đơn vị đo lớn hơn rồi kiểm tra kết quả. Tương tự đo với đơn vị đo nhỏ hơn và kiểm tra kết quả.</p> <p>Hoạt động 4: Trò chơi củng cố</p> <p>Phân thi thứ 3 mang tên “ Chung sức”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của các thành viên đội phải chạy qua đường dốc dốc và mang một chai nước đổ vào vật chứa nước của đội mình và sau đó chạy về cuối hàng. Bạn tiếp theo tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi bản nhạc kết thúc, đội nào đổ đầy bình nước hơn đội đó dành chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3. Kết thúc</p> <p>Nhận xét- chuyển hoạt động</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCD: Quan sát ô tô**
- **TCVĐ: Ô tô về bến**
- **Chơi tự do: Vẽ tự do các PTGT**

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên xe ô tô và 1 số đặc điểm của xe
- Biết công dụng của xe ô tô
- Rèn kỹ năng phản xạ nhanh cho trẻ

2. Chuẩn bị: Chiếc xe ô tô trẻ em (đồ chơi). Giấy A4, bút chì, sáp màu

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: “Em tập lái ô tô”. Cô trò chuyện với trẻ + Các con vừa hát bài gì?, bài hát nói về PTGT gì? Con đã được đi xe ô tô chưa? + Giờ học hôm nay cô con mình cùng nhau quan sát chiếc xe ô tô nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát và nhận xét về đặc điểm của chiếc xe ô tô + Cô cho trẻ tự nói lên hiểu biết của mình về chiếc ô tô + Cô hỏi trẻ : Xe ô tô có những phần nào ? + Phần đầu xe có bộ phận gì ? Đèn xe, gương xe dùng để làm gì ? + Muốn điều khiển được ô tô thì cần phải có gì ?.. + Phần đuôi xe có gì đây? Ngoài biển xe còn có gì nữa ?...bánh xe hình gì ? + Xe ô tô chạy bằng nguyên liệu gì ? Xe ô tô là phương tiện giao thông gì ? - Cô khẳng định lại: Ô tô có đầu xe, trong thân xe có vô lăng và ghế ngồi, ô tô có 4 bánh, bánh dạng hình tròn, xe ô tô cũng là PTGT đường bộ dùng chở người và chở hàng, xe muốn đi được phải đỗ xăng và có bác tài xế lái thì xe mới đi đây. * Giáo dục trẻ biết khi ngồi trên xe ô tô phải ngồi ngoan ngồi đẹp, không đùa nghịch không kính thò đầu thò tay ra ngoài nhé. * TCVD: Ô tô về bến - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần. * TCTD: Vẽ tự do các phương tiện giao thông Cô cho trẻ vẽ tự do theo ý thích dưới sự hướng dẫn của cô. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét động viên, tuyên dương trẻ - Nhận xét rút kinh nghiệm cho buổi HĐ sau. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Rèn kỹ năng an toàn khi đi xe buýt và taxi

1. Mục đích:

- Trẻ biết cách nhận diện xe buýt/taxi, hiểu quy trình bắt xe và ứng xử lịch sự nơi công cộng.

- Xếp hàng, lên xuống xe an toàn, thắt dây an toàn, giao tiếp lịch sự.

- Bình tĩnh, kiên nhẫn, nhường ghế cho người già, phụ nữ mang thai, trẻ nhỏ.

2. Chuẩn bị:

- Video, hình ảnh về các tình huống trên xe buýt/taxi (chen lấn, xếp hàng, ngồi ngoan, đùa nghịch).

- Ghế xếp thành hàng (mô phỏng xe buýt), vô lăng đồ chơi (cho taxi).

- Thẻ xe, tiền đồ chơi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ hát bài "Đi xe buýt" .</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát:</p> <p>+ Ai đã từng được đi xe buýt/taxi?</p> <p>+ Khi lên xe chúng mình phải làm gì?</p> <p>* Hoạt động 2: Rèn kỹ năng</p> <p>- Kỹ năng đi xe buýt</p> <p>+ Đợi xe: Xếp hàng tại bến, không chạy nhảy xuống lòng đường.</p> <p>+ Lên xe: Xếp hàng, đưa thẻ/tiền, đi nhẹ nhàng, không xô đẩy.</p> <p>+ Trên xe: Ngồi yên, thắt dây an toàn (nếu có), không thò tay/đầu ra ngoài, không hét to.</p> <p>+ Xuống xe: Chờ xe dừng hẳn mới xuống, đi xuống trật tự.</p> <p>- Kỹ năng đi taxi</p> <p>+ Bắt xe: Đứng trên vỉa hè, vẫy xe, đợi xe tấp vào.</p> <p>+ Lên xe: Mở cửa nhẹ nhàng, ngồi phía sau, thắt dây an toàn ngay lập tức.</p> <p>+ Ứng xử: Không nghịch đóng mở cửa, không làm phiền tài xế, nói địa điểm rõ ràng (nếu đi cùng người lớn).</p> <p>* Trò chơi đóng vai: "Bé đi xe buýt/taxi"</p> <p>- Chia nhóm trẻ đóng vai tài xế, nhân viên bán vé, hành khách.</p> <p>- Tình huống: "Bạn nhỏ muốn đi công viên", "Nhường ghế cho bà cụ".</p> <p>- Cô giáo quan sát, uốn nắn kỹ năng cho trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

- Cùng cố bài học bằng các câu hỏi: "Khi lên xe buýt chúng mình làm gì?", "Có được chạy nhảy trên xe không?". - Khen ngợi, động viên trẻ.	Trẻ trả lời
--	-------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6, ngày 13 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển tri thức thẩm mỹ

Thiết kế ô tô tải từ nguyên vật liệu tái chế “EDP”

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết được cấu tạo và chức năng của chiếc xe ô tô (S)
- Sử dụng vật liệu, dụng cụ để chế tạo chiếc xe ô tô (T)
- Quy trình, kỹ thuật tạo dựng một chiếc xe ô tô (E)
- Ý tưởng cho chiếc xe, xe đẹp và sáng tạo (A)
- Vận dụng kiến thức số đếm, hình dạng, cao thấp,...(M)
- Nhận biết một số loại PTGT đường bộ
- Nhận biết đặc điểm cấu tạo, chức năng của chiếc xe tải
- Phát triển kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ở trẻ trí tưởng tượng, sáng tạo, kỹ năng hoạt động nhóm, phối hợp với bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực vào các hoạt động
- Giáo dục trẻ biết giữ an toàn khi tham gia giao thông đường bộ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn

2. Chuẩn bị

- Các nguyên vật liệu làm chiếc ô tô: hộp vỏ thuốc, vỏ hộp sữa, chai nhựa, bìa cát tông, giấy thủ công, băng keo, kéo, giấy A4, bút chì
- Bản thiết kế của mỗi nhóm.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức/ gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát, vận động bài: “Em tập lái ô tô”	Trẻ chú ý

<p>+ Cô hỏi trẻ vừa hát bài hát gì ?, bài hát nói về cái gì ?</p> <p>+ Ô tô đi ở đâu ?, ô tô dùng để làm gì ?</p> <p>+ Ô tô là phương tiện giao thông đường gì ?</p> <p>+ Con đã được đi ô tô lần nào chưa ?</p> <p>- Cô cho trẻ xem 1 đoạn video các loại ô tô. Trò chuyện với trẻ về các loại ô tô đó</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2: Khám phá và tìm giải pháp</p> <p>- Khám phá các loại ô tô</p> <p>- Cho trẻ về 3 nhóm, cô chuẩn bị cho mỗi nhóm một mô hình ô tô. Cho trẻ quan sát và thảo luận nhóm theo yêu cầu của cô:</p> <p>+ Nhóm 1: Tìm hiểu ô tô chở khách</p> <p>+ Nhóm 2: Tìm hiểu xe taxi</p> <p>+ Nhóm 3: Tìm hiểu xe chở hàng</p> <p>Cho trẻ trình bày kết quả thảo luận nhóm</p> <p>Về cấu tạo:</p> <p>+ Ô tô bao gồm những bộ phận nào?</p> <p>+ Đặc điểm của những bộ phận đó ra sao?</p> <p>+ Về màu sắc: Màu sắc của ô tô như thế nào?</p> <p>Về hình dạng:</p> <p>+ Cánh cửa của ô tô chở khách thường có dạng hình gì?</p> <p>+ Xe taxi thì sao? Xe chở hàng như thế nào?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 3: Lên kế hoạch hoạt động</p> <p>- Sau khi quan sát mô hình các con hãy lên ý tưởng để chọn nguyên liệu, cắt ghép chiếc ô tô nhé!</p> <p>- Con sẽ làm ô tô gì? Con sẽ làm như thế nào?</p> <p>- Con sẽ dùng gì để làm bánh xe?....</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 4: Thiết kế:</p> <p>- Những ý tưởng của các con đều rất thú vị. Bây giờ các con hãy về nhóm và vẽ bản thiết kế theo ý tưởng mà các con thích nhé</p> <p>+ Trẻ về nhóm cùng thống nhất và vẽ bản thiết kế của nhóm mình.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>* Hoạt động 5: Chế tạo</p> <p>- Cô mời nhóm trưởng của 3 nhóm lên lấy nguyên liệu về cho nhóm mình thực hiện</p> <p>- Giáo viên quan sát và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn</p> <p>- Trong quá trình thực hiện, trẻ tự chọn các nguyên vật liệu có hình dạng thích hợp để thiết</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>kể ô tô chạy được, dùng thước đo để đo cửa ra vào, cửa sổ, ...</p> <p>* Hoạt động 6: Đánh giá</p> <p>Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và các nhóm cử bạn đại diện trình bày về sản phẩm của nhóm mình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: Con đã làm chiếc ô tô này như thế nào? - Dùng nguyên liệu gì? - Con sử dụng các kỹ năng gì để gắn các bộ phận với nhau?... <p>*Kết thúc: Cho trẻ thực hành với ô tô chạy được</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Mèo đuổi chuột**
- **Chơi tự do: Xếp hình bằng que tính 1 số PTGT**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘’Dung dăng dung dẻ’’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? + Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?.... + Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVD: Mèo đuổi chuột</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p> <p>* TCTD: Xếp hình bằng que tính 1 số PTGT</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ nhặt lá theo nhóm</p> <p>- Cô nhắc trẻ tham gia vào HĐ phải đoàn kết.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	Trẻ chơi
--	----------

III. Hoạt động chiều: Lao động tập thể lau dọn đồ chơi, bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...
- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh.
- Biết thực hiện đúng thao tác: lau từ trên xuống dưới, để đồ dùng đúng chỗ.
- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại rác đơn giản.
- Trẻ có ý thức giữ gìn lớp sạch đẹp.
- Hứng thú và tự giác khi tham gia lao động.

2. Chuẩn bị

- Khăn lau, chổi nhỏ, hót rác, thùng rác phân loại.
- Khăn ướt hoặc xô nước nhỏ (có cô hỗ trợ).
- Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ trong khi lao động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui”</p> <p>“Cuối tuần rồi, lớp mình cần làm gì để tuần sau bước vào lớp thật sạch đẹp nhỉ?”. Dẫn dắt vào hoạt động lao động.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Cô chia lớp thành 3 nhóm nhỏ:</p> <p>Nhóm 1: Lau bàn, lau kệ đồ chơi.</p> <p>Nhóm 2: Sắp xếp góc chơi, cất lại đồ dùng đúng chỗ.</p> <p>Nhóm 3: Nhặt rác sân trường – tưới cây (nếu khu vực cho phép).</p> <p>- Cô nêu yêu cầu: Làm nhẹ nhàng, không xô đẩy.</p> <p>Dụng cụ dùng xong phải trả đúng nơi quy định.</p> <p>* Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p> <p>Nhóm 1 – Lau bàn:</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Không vẩy nước lung tung. Nhóm 2 – Sắp xếp đồ chơi: Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình. Kiểm tra đồ hỏng để báo cô. Nhóm 3 – Nhật rác, tưới cây: - Nhật rác bằng găng tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt). - Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng. - Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú hơn. Nhận xét - Giáo dục - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét tuyên dương trẻ * Bình bầu bé ngoan cuối tuần: Trẻ đưa ra nhận xét về các hoạt động trong tuần của bản thân và bạn bè. Cô nhận xét chung và khen ngợi trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đưa ra ý kiến</p>
---	---

*** Giai đoạn 3: Đóng dự án**

- Cô trò chuyện cùng trẻ, nhắc lại các hoạt động nổi bật trong từng chủ đề của dự án.
- Trò chơi "Ai nhớ giỏi": Cô đặt các câu hỏi liên quan đến những hoạt động đã làm, để trẻ chia sẻ cảm nghĩ của mình.
- + Với các hoạt động của dự án “con cá” hoạt động nào các con thích nhất? Tại sao?
- Con tạo ra được con của như thế nào, bằng nguyên liệu gì...?
- Triển lãm sản phẩm của trẻ: Trưng bày các sản phẩm đã làm trong dự án, từ đó tự hào về thành quả của mình và chia sẻ với mọi người.
- + Tổ chức một buổi triển lãm trong lớp học hoặc khu vực chung của trường, nơi trưng bày các tác phẩm của trẻ, như tranh vẽ, mô hình lắp ráp, sản phẩm nghệ thuật...
- + Trẻ có thể nói về cách thực hiện, những khó khăn gặp phải và điều mà các con tự hào nhất. Đánh giá quá trình tổ chức và rút kinh nghiệm, điều chỉnh trong thực hiện các dự án tiếp theo cho trẻ.
- Tổ chức một buổi biểu diễn nhỏ, với các bài hát, múa, vận động chúc mừng thành công của dự án

+ Bài thơ: Con cá vàng. Hát, múa: Cá vàng bơi

- Hỏi trẻ về định hướng cho tổ chức những dự án tiếp theo dựa trên mối quan tâm, nhu cầu của trẻ từ hoạt động của dự án vừa thực hiện.
- Thu thập ý kiến phản hồi từ phụ huynh và giáo viên để cải thiện cho các dự án sau.

*** DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ**

- Đánh giá sự tiến bộ của trẻ về kiến thức, kỹ năng, thái độ sau khi tham gia dự án, đồng thời xem xét mức độ hiệu quả của các hoạt động đã thực hiện.

+ Cô quan sát và ghi nhận những kỹ năng mà trẻ đã phát triển được trong quá trình tham gia dự án, như khả năng làm việc nhóm, sự khéo léo trong các hoạt động vận động tinh, và khả năng sáng tạo.

+ Cô nhận xét ngắn gọn, chia sẻ nhận xét về từng trẻ một cách tích cực, tập trung vào những gì các con đã làm tốt và những điều các con đã học hỏi được nhằm khuyến khích trẻ thông qua việc công nhận sự nỗ lực và thành quả đã đạt được.

+ Lưu lại những khoảnh khắc và kết quả đáng nhớ của dự án để trẻ và phụ huynh có thể cùng nhìn lại.

* ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

1. Chuẩn bị của GV:

- Kế hoạch dự án GD STEAM: Xe ô tô

- Sắp xếp lớp học: Thiết kế các khu vực làm việc rõ ràng, mỗi khu vực có đủ không gian cho một số trẻ thực hiện hoạt động mà không bị chen lấn.

+ Góc trưng bày vật liệu: Bố trí các loại vật liệu và dụng cụ trên bàn để trẻ dễ dàng tiếp cận và lựa chọn.

+ Góc triển lãm: Chuẩn bị khu vực để trưng bày các sản phẩm hoàn thành của trẻ nhằm tạo không khí phấn khích và giúp trẻ tự hào về sản phẩm của mình.

- Bảng tổng hợp kết quả khám phá về các bộ phận, số lượng của các bộ phận.

- Bảng sơ đồ tư duy.

- Nguyên vật liệu làm ô tô tái: **“Bìa, nút chai, băng dính 2 mặt, màu nước, sáp màu, kéo, bút dạ...”**

- Phối hợp với cha mẹ trẻ. Thu thập ý kiến từ phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về đồ dùng, nguyên liệu cần thiết, những mục tiêu của dự án.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- **Bảng tổng hợp kết quả khám phá về ô tô chở khách**

- **Nguyên liệu như: “Bìa, nắp chai, màu nước, băng dính 2 mặt, sáp màu, kéo, bút dạ, ô tô đồ chơi...”**

- Thành lập nhóm nghiên cứu, trải nghiệm.

- Khuyến khích trẻ quan sát, lựa chọn các vật liệu mình muốn sử dụng trong hoạt động.

- Dụng cụ: Kéo (cắt an toàn cho trẻ), keo dán, bút màu, bút dạ, giấy, và các loại đồ trang trí

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của tổ chuyên môn

CHỦ ĐỀ NHÁNH III: MỘT SỐ LUẬT GIAO THÔNG ĐƠN GIẢN (Thời gian thực hiện 1 tuần: **Từ ngày 16/03 -> 20/03/2026**)

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Biết một số quy định thông thường của luật giao thông dành cho người đi bộ và có một số hành vi văn minh khi đi trên xe, đi ngoài đường
- MT74***. Gộp được các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.
- MT97**. Lắng nghe và nhận xét được ý kiến của người đối thoại.

b. Kỹ năng

- Nhận biết và phân biệt một số biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản
- MT14***. Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5 m
- MT169**. Gõ đệm được bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.

c. Thái độ:

- Trẻ có ý thức khi tham gia giao thông
- **MTs126**: Chia sẻ dữ liệu và kết quả quan sát với các bạn

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

***Môi trường trong lớp học:**

- Tranh ảnh về một số biển báo giao thông, luật giao thông đơn giản.
- Các loại biển báo giao thông.
- Sách toán, tạo hình, vở làm quen chữ cái
- Bút chì, sáp màu, keo, kéo, giấy màu...
- Sách báo, tạp chí cũ, bìa...
- Lựa chọn các câu chuyện trò chơi, bài hát, câu đố....
- Các bài hát về chủ đề.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc nhiều phong phú.
- Các trò chơi dân gian.

***Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Tranh ảnh về phòng chống các dịch bệnh theo mùa
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về một số luật lệ giao thông đơn giản và các hành vi văn minh khi tham gia giao thông
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- + Hô hấp: ĐT4 Còi tàu.
- + Tay ĐT5: Hai tay thay nhau quay dọc thân.
- + Chân ĐT1: Ngồi xõm đứng lên liên tục.
- + Bụng ĐT1: Đứng cúi gập người về phía trước tay chạm mũi bàn chân.
- + Tập kết hợp với lời ca bài: "Đường em đi"
- + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bán hàng, bán vé máy bay

* Mục đích: Trẻ biết chơi bán hàng, đóng vai nhân viên bán vé, bày biện vé máy bay để bán

- Trẻ biết giao tiếp lịch sự khi tham gia chơi.
- *Chuẩn bị: Các đồ chơi PTGT, quầy bán vé máy bay.
- *Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong góc phân vai cùng nhau phối hợp nhịp nhàng cô gợi ý để trẻ biết chơi cửa hàng bán các PTGT, vé máy bay cô nhập vai chơi cùng trẻ, nhắc trẻ liên kết các góc chơi, vui chơi đoàn kết.

b. Góc xây dựng: Xây sân bay

* Mục đích yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết thể hiện ý tưởng chơi, trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để xây dựng thành sân bay.

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng chơi cho trẻ, biết thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, biết giao lưu, liên kết các nhóm chơi. Rèn kỹ năng thực hành cá nhân, theo nhóm, tính kiên trì để hoàn thành tốt nhiệm vụ chơi

- Thái độ: Trẻ vui chơi đoàn kết cùng bạn, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

* Chuẩn bị:

Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa, hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép, đồ chơi, các phương tiện giao thông, máy bay ...

* Cách chơi:

Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình.

c. Góc nghệ thuật: Hát các bài hát ở chủ đề giao thông

* Mục đích:

- Trẻ biết cách hát các bài hát, hát đúng nhịp và sử dụng các dụng cụ âm nhạc hay bộ gõ cơ thể để tham gia vào hoạt động.

* Chuẩn bị: Nhạc các bài hát chủ đề giao thông, dụng cụ âm nhạc...

* Tiến hành hoạt động:

- Cô cho trẻ vào nhóm chơi để tham gia vào hoạt động.

- Rèn kỹ năng thực hành cá nhân, theo nhóm, tính kiên trì để hoàn thành tốt nhiệm vụ chơi.

d. Góc học tập: Đếm, so sánh các phương tiện giao thông

* Mục đích: Trẻ biết cách đếm phân biệt, so sánh các phương tiện GT. .

* Chuẩn bị: Đồ chơi lô tô các phương tiện giao thông

* Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ ngồi thêm nhóm trẻ tham gia vào thực hành .

- Nhắc trẻ phối hợp, liên kết với các góc chơi khác. Rèn kỹ năng thực hành cá nhân, theo nhóm, tính kiên trì để hoàn thành tốt nhiệm vụ chơi.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc chậu cây, chậu hoa ở góc thiên nhiên

*Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, tỉa lá úa, nhặt cỏ, bắt sâu cho cây hoa.

* Chuẩn bị: Góc thiên nhiên của bé, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi, dụng cụ lao động chăm sóc cây.

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ chủ động làm những công việc được giao.

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2, ngày 16 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Ném trúng đích thẳng đứng

1. Mục đích

- Trẻ biết phối hợp giữa cơ tay và thị giác, xác định được hướng ném, ném mạnh và trúng đích.

- Khi ném trẻ biết đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đưa ngang tầm mắt nhằm đích và ném vào đích.

- Tập các động tác bài tập phát triển chung nhịp nhàng dưới sự hướng dẫn của cô.

- Biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
- Rèn kỹ năng định được hướng ném cho trẻ.
- Phát triển tố chất vận động: Khéo léo, nhanh nhẹn.
- Phát triển thể lực thể chất cho trẻ.
- Yêu thích môn học, mạnh dạn tự tin, chấp hành ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần thi đua, sự đoàn kết, hợp tác giữa các cá nhân với nhau trong hoạt động.
- Biết chăm tập thể dục, ăn uống đủ chất để có một cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Phòng tập sạch sẽ, thoáng. Trang phục cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- 2 túi cát, vạch chuẩn bị, sắc xô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện: Để cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?... - Kiểm tra sức khỏe <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Khởi động: Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều.</p> <p>Trọng động: Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Hạt gạo làng ta”</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB “ Ném trúng đích thẳng đứng ” - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời những trẻ biết thực hiện vận động lên thực hiện trước + Cô vận động mẫu lần 1. + Cô vận động lần 2 + phân tích : <ul style="list-style-type: none"> - Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch chuẩn, tư thế chuẩn bị; đứng chân trước chân sau tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đưa cao ngang tầm mắt, nhằm vào đích. Khi có hiệu lệnh ném thì ném vào đích, thực hiện xong cô đi về cuối hàng. <p>*Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước - Sau đó cô cho lần lượt cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn . 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên vận động</p> <p>* Trò chơi vận động: “<i>Mèo đuổi chuột</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với dây thừng này, chúng mình sẽ chơi trò chơi gì? - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần theo nhóm - Cho trẻ nhận xét kết quả chơi và tuyên dương - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--------------------------------------

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Dạo chơi trên sân trường**
- **TCVĐ: Ô tô và chim sẻ**
- **Chơi tự do: Xếp hình ô tô, thuyền bằng hạt hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ có khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- Trẻ được dạo chơi thăm quan xung quanh sân trường, gọi đúng tên, đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát.
- Thông qua hoạt động ngoài trời nhằm thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ
- Phát triển khả năng quan sát, và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Phát triển vận động cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết với bạn, trẻ có ý thức bảo vệ môi trường.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát.
- Sân chơi thoáng mát, sạch sẽ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay thời tiết rất đẹp cô con mình cùng đi dạo chơi ngoài trời nhé. - Để chuyến dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra trang phục và sức khỏe của các con nhé. - Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa? Trước khi đi ra sân thì các con hãy đi theo cô, không được chạy nhảy đùa nghịch... - Bây giờ cô và các con cùng hát bài “Khúc hát dạo chơi” để đi ra sân nhé. <p>* Hoạt động 2: Dạo chơi trên sân trường</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra ngoài cùng làm động tác (hít thở không khí trong lành 2 – 3 lần) Các con đang đứng ở đâu? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình quan sát xem ở sân trường có những gì? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý hướng trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như: Đu quay, cầu trượt, cây cảnh, vườn hoa... 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá, quan sát và nhận xét sau đó giáo dục trẻ. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Khi dạo chơi cô nhắc nhở trẻ không bẻ cành bứt lá, không dẫm vào bồn hoa, cây cảnh, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ vườn trường xanh, sạch, đẹp... 	
<p>* TCVD: Ô tô và chim sẻ</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2- 3 lần 	
<p>*TCTD: Xếp hình ô tô, thuyền bằng hạt</p>	
<ul style="list-style-type: none"> Cô cho trẻ nhận đồ dùng và hướng dẫn trẻ về các nhóm chơi 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát trẻ chơi động viên và giúp đỡ trẻ. 	
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> - Cô tập chung trẻ điểm danh, cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi cho trẻ vào lớp 	

III. Hoạt động chiều: Hướng dẫn chơi trò chơi "Đèn hiệu giao thông"

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giúp trẻ nhớ được ý nghĩa của đèn hiệu giao thông
- Rèn luyện cho trẻ phản xạ nhanh
- Tích cực tham gia vào các trò chơi

2. Chuẩn bị

- 10 đèn đỏ , 10 đèn xanh , 10 đèn vàng bằng xốp hoặc bìa có tay cầm

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “ Em đi qua ngã tư đường phố”. Trò chuyện với trẻ vào nội dung bài hát. Dẫn dắt trẻ vào bài 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát cho mỗi trẻ một đèn tín hiệu xanh , đỏ hoặc vàng + Cách 1: Khi cô hô được đi. Những trẻ có đèn xanh sẽ giơ cao và cả lớp cùng nói “đèn xanh“ 	Trẻ chú ý lắng nghe, và tham gia chơi

<p>Tương tự: Chuẩn bị – “đèn vàng” Dừng lại – “đèn đỏ” + Cách 2: Chơi ngược lại : Khi cô giơ đèn xanh trẻ nói “được đi” Tương tự: Đèn đỏ – “Đứng lại” Đèn vàng – “Chuẩn bị” *Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kết thúc giờ học</p>	Trẻ thực hiện
--	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3, ngày 17 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Tìm hiểu 1 số luật giao thông đơn giản

1. Mục đích

- Trẻ biết được ý nghĩa tín hiệu đèn màu của cột đèn giao thông và một số quy định đơn giản về giao thông đường bộ.
- Biết được một số luật lệ giao thông phổ biến trên đường dành cho người đi bộ.
- Biết được đi bộ trên vỉa hè bên phải hoặc đi sát lề đường phía tay phải khi qua ngã tư đường phố.

b. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ thói quen thực hiện các quy định giao thông đường bộ
- Rèn luyện khả năng chú ý ghi nhớ có chủ định về một số luật lệ giao thông đường bộ

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết tuân thủ luật giao thông, hứng thú khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố; đèn xanh đèn đỏ đèn vàng”
- Bức tranh (hình ảnh) về hình ảnh đúng, sai khi tham gia giao thông
- Có đầy đủ đồ dùng, dụng cụ: Hạt thóc, hạt ngậm nở, cây lúa con, cây lúa chín,

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* E1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Em đi qua ngã tư đường phố” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát : + Các con vừa hát bài gì ? bài hát nói về điều gì ? + Khi đi qua đường phố chúng mình phải chú ý điều gì ? + Đèn màu đỏ, vàng, xanh bật lên thì chúng mình làm sao ?... + Vì sao chúng ta phải chấp hành luật giao thông ? + Để biết rõ hơn về một số luật giao thông đường bộ thì hôm nay cô và các con chúng ta cùng tìm hiểu nhé ! <p>* E2: Khám phá</p> <p>Cho trẻ về 3 nhóm để thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Thảo luận bức tranh người đi bộ đi bên lề đường phía bên phải, người - Nhóm 2: Thảo luận về hình ảnh “ Người điều khiển xe máy” - Nhóm 3: Cho trẻ quan sát hình ảnh “ Ngã tư đường phố” <ul style="list-style-type: none"> - Đây là hình ảnh gì? + Khi đi đường người đi bộ phải đi ở đâu? Xe cộ đi ở đâu? + Vì sao con biết? Vì sao có những xe chạy, còn có xe dừng lại? + Đèn đỏ, đèn xanh, đèn vàng thì như nào? Vì sao nhỉ? + Các con có được đi qua đường một mình không? + Trước khi qua đường phải làm gì? Vì sao? + Khi qua đường phải làm gì? Có được chơi đùa ở lòng đường không? Vì sao? + Ở ngã tư này người và xe cộ đi lại như thế nào? + Vì sao phải quy định như vậy? + Ngoài những đèn hiệu đó ở đường bộ còn có biển báo gì nữa? + Ai biết có những biển báo nào đây? + Cho trẻ kể và biết một số biển báo giao nhau với đường sắt có rào chắn, đường dành cho người 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>đi xe đạp, xe máy, đường ngược chiều, đường cấm.</p> <p>*E3: Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biển báo cấm: Có dạng hình tròn, viền đỏ, nền trắng, hình vẽ màu đen. - Biển báo nguy hiểm: Có dạng hình tam giác đều, viền đỏ, nền vàng, hình vẽ màu đen. - Biển báo hiệu lệnh: Nhóm biển báo giao thông có dạng hình tròn, nền xanh với hình vẽ màu trắng. - Biển chỉ dẫn: Có dạng hình vuông hoặc hình chữ nhật, nền xanh, hình vẽ màu trắng. <p>* Mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài ra còn một số luật lệ giao thông nữa...đó là những luật lệ gì? - Cô gợi ý cho trẻ kể tên một số luật lệ giao thông <p>* Giáo dục: Khi ra đường phải đi cùng người lớn, không tự đi 1 mình ngoài đường, khi đi thì phải đi bên phải, đi đúng phần đường, đi theo chỉ dẫn của đèn tín hiệu, của CSGT. ngồi tàu, xe không thò đầu, tay ra ngoài, ngồi xe máy phải đội mũ bảo hiểm...</p> <p>* E4: Củng cố/áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 1: "Bạn nào nhanh nhất". + Cô cho trẻ chọn hình lô tô theo yêu cầu của cô. - Trò chơi 2: Đèn đỏ - đèn xanh + Muốn chơi được trò chơi này các bạn hãy lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé . + Cách chơi: Chúng mình sẽ làm ô tô, khi cô nói “đèn xanh” chúng mình đi, cô nói “đèn vàng” chúng mình đi chậm “đèn đỏ ” tất cả các bạn dừng lại. + Luật chơi: Nếu thành viên của đội nào không thực hiện đúng theo hiệu lệnh thì đội đó bị trừ điểm và phải nhảy lò cò. - Trẻ chơi 2-3 lần + Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần. <p>* E5: Đánh giá: Cô nhận xét, góp ý giờ học.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Quan sát tranh vẽ máy bay
- **TCVĐ:** Máy bay cất cánh
- **Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết, gọi tên máy bay, biết máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không, biết các bộ phận chính và công dụng chở người/hàng hóa.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, trả lời câu hỏi mạch lạc và tư duy sáng tạo.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm và giáo dục an toàn giao thông

2. Chuẩn bị

- Tranh vẽ máy bay (máy bay dân dụng, trực thăng) rõ nét, màu sắc đẹp.
- Không gian thoáng mát, sạch sẽ ngoài trời.
- Nhạc bài hát: "Em tập lái máy bay".

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài "Em tập lái máy bay". - Trò chuyện về nội dung bài hát, dẫn dắt vào bài: "Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau quan sát một loại phương tiện rất đặc biệt, bay cao trên bầu trời nhé!" <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô treo tranh và cho trẻ quan sát: "Các con nhìn xem cô có bức tranh vẽ gì đây?". - Đặt câu hỏi gợi mở: <ul style="list-style-type: none"> + Máy bay có những bộ phận nào? (Thân, cánh, đuôi, cửa sổ, bánh xe). + Máy bay dùng để làm gì? Bay ở đâu?. + Ai là người lái máy bay?. Cô chốt lại: Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không, dùng để chở người và hàng hóa nhanh chóng. Cho trẻ nhắc lại các từ: "Máy bay", "Đường hàng không", "Cánh máy bay". <p>* TCVD: Máy bay cất cánh</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). <p>* TCTD: "Chơi với đồ chơi ngoài trời"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ về nhóm chơi, nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải đoàn kết. <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Giải câu đố về các PTGT

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đoán đúng tên các loại PTGT (ô tô, xe máy, thuyền, máy bay...) qua các câu đố. Nhận biết được đặc điểm, nơi hoạt động (đường bộ, đường thủy, hàng không) và công dụng của chúng
- Phát triển khả năng tư duy, trí nhớ, phản xạ nhanh và kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc, rõ ràng.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông (đội mũ bảo hiểm, không thò đầu ra ngoài...).

2. Chuẩn bị

- Các câu đố về phương tiện giao thông.
- Tranh/lô tô các PTGT cho trò chơi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. Cô cho trẻ hát bài "Em đi qua ngã tư đường phố" hoặc bài hát liên quan đến phương tiện giao thông. Trò chuyện về chủ đề giao thông và giới thiệu hoạt động chiều: "Giải câu đố".</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung Cô đọc các câu đố, khuyến khích trẻ giơ tay trả lời. Sau khi trẻ giải đố, cô cho xem hình ảnh phương tiện đó trên máy chiếu/tranh minh họa để xác nhận và mở rộng kiến thức.</p> <p>Câu đố 1: "Xe gì hai bánh Đạp chạy bon bon Chuông kêu kính coong Đứng yên thì đỏ" (Đáp án: Xe đạp)</p> <p>Câu đố 2: "Xe bốn bánh Chạy bon bon Máy nổ giòn Kêu bíp bíp" (Đáp án: Ô tô)</p> <p>Câu đố 3: "Chẳng phải chim Mà bay trên trời Chở được nhiều người Đi khắp mọi nơi" (Đáp án: Máy bay)</p> <p>Câu đố 4 (Tàu thủy):</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p>

<p>"Trên thân có vạch Chạy vèo vèo Kêu xinh xịch" Mở rộng: Cô hỏi thêm: "Xe đạp chạy ở đâu?", "Máy bay kêu như thế nào?", "Khi đi xe máy cần đội gì?".</p> <p>* Trò chơi: "Ai thông minh nhất" - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2-3 đội. Cô đọc câu đố, đội nào lắc xắc xô nhanh nhất sẽ được quyền trả lời. Trả lời đúng được thưởng một tràng pháo tay hoặc 1 sticker.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>*Trò chơi: "Ai nhanh hơn" - Cô nói tên PTGT, trẻ tìm nhanh tranh lô tô PTGT đó giờ lên và nói nơi hoạt động.</p> <p>*Hoạt động 4: Kết thúc Cô nhận xét, khen ngợi sự tích cực của trẻ. Giáo dục nhẹ nhàng: Khi đi trên các phương tiện giao thông phải ngồi yên, đội mũ bảo hiểm</p>	<p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 18 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Truyện " Thỏ con đi học" - Tác giả: Đỗ Thị Ngọc Anh

1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên chuyện, tên các nhân vật trong chuyện, hiểu nội dung và trình tự câu chuyện: Thỏ con và chó con đi học không chú ý xe trên đường nên va vào xe đạp bị trầy chân tay
- Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe cô kể chuyện, trả lời câu hỏi của cô.
- Rèn cho trẻ nói được một số câu đơn giản theo nội dung truyện
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích
- Giáo dục trẻ về luật giao thông, không đùa giỡn chơi dưới lòng đường
- Hình ảnh minh họa chuyện: "Thỏ con đi học". nhân vật rời

- Nhạc bài hát “Chú thỏ con”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và vận động bài: “Trời nắng, trời mưa” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát: + Các con vừa hát bài gì?, bài hát nói về con vật gì? + Chú thỏ có đáng yêu không?....., chú có bộ lông màu gì? + Con hãy kể mắt, tai, đuôi của chú như thế nào?... <p>À! Các bạn ơi! Hôm nay có một chú thỏ đã đến chơi với lớp mình đây! Chú thỏ mong muốn mang đến cho lớp chúng mình một câu chuyện rất thú vị. Chúng mình hãy cùng đến giá truyện để tìm câu chuyện có chú thỏ nhé! Xin mời các con nào!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có câu chuyện nào có chú thỏ không nhỉ? Các con đã tìm thấy chưa? ...Đây là câu chuyện có chú thỏ đây này! <p>(Cô cầm sách truyện cho trẻ quan sát)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây chính là câu chuyện mà chú thỏ muốn gửi tới lớp mình. Bây giờ các con có muốn cô kể câu chuyện về chú thỏ này không nhỉ? - Xin mời các con hãy ngồi xuống và lắng nghe cô kể chuyện nhé! <p>* Hoạt động 2: Kể chuyện “Thỏ con đi học”</p> <p>Cô kể lần 1: Kết hợp sách tranh truyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên câu chuyện “Thỏ con đi học” của tác giả Đỗ Thị Ngọc Anh - Các con có muốn biết tại sao câu chuyện lại có tên là “Thỏ con đi học” không? - Để biết vì sao câu chuyện lại có tên là “Thỏ con đi học” thì chúng mình hãy cùng lắng nghe nhé. - Đàm thoại: + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì nhỉ? + Câu chuyện kể về bạn gì?(Cô hỏi 2,3 trẻ) + Các con có biết vì sao câu chuyện có tên “Thỏ con đi học” không? 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Vậy chúng mình hãy cùng lắng nghe cô kể lại 1 lần nữa để biết vì sao câu chuyện lại có tên là “Thỏ con đi học” nhé!</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Cô kể lần 2: Kết hợp rồi dệt - Cô kể chuyện lần 2 kết hợp rồi dệt minh họa (Trong quá trình kể chuyện cô tương tác với trẻ) + Cô vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện “Thỏ con đi học” Câu chuyện được bắt đầu như thế nào nhỉ?</p>	Trẻ trả lời
<p>* Cô kể lần 3: Đàm thoại, trích dẫn giới thiệu nội dung câu chuyện:</p>	Trẻ trả lời
<p>- Trong câu chuyện cô vừa kể cho chúng con nghe có những nhân vật nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Con suy nghĩ như thế nào về thỏ con?</p>	
<p>- Vì sao chó con lại bị va vào xe?</p>	
<p>- Bây giờ chúng ta cùng đến trường của 2 bạn thỏ và chó con để xem 2 bạn như thế nhé. Các con hãy đi chọn cho mình 1 cái mũ mình thích rồi cùng nhau đến trường.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Hôm nay bố mẹ thỏ không đưa thỏ đi học được, các bạn có biết vì sao không?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Thế là thỏ con đi học một mình, nhưng thỏ mẹ lại dặn dò thỏ con rất kỹ, các con có nhớ thỏ mẹ dặn như thế nào không?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Nhưng trên đường đi chuyện gì đã xảy ra?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Thỏ con trả lời như thế nào? Ai là thỏ con sẽ trả lời thử xem?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Thái độ của chó con ra sao?</p>	
<p>-> Chúng ta cùng chạy theo 2 bạn đi, chạy nhanh lên, sắp tới trường rồi, cẩn thận coi chừng xe.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Nhưng chuyện gì xảy ra như thế này?</p>	
<p>-> Thỏ con cảm ơn bác tài xế và cả hai vừa đến trường cùng lúc. Các bạn đã vào lớp rồi mình về lớp của mình đi nào.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Các con thể đặt tên câu chuyện này là gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Qua câu chuyện cô kể các con thấy mình cần phải học tập ai?, vì sao con lại học tập bạn thỏ?</p>	
<p>* Giáo dục trẻ:</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Qua câu chuyện “Thỏ con đi học”, các con phải học tập bạn thỏ là rất đúng vì thỏ con rất ngoan ngoãn, học giỏi đáng yêu, biết vâng lời bố mẹ, quan tâm giúp đỡ bạn bè, biết cảm ơn người khác</p>	

<p>khi được giúp đỡ, đi đến nơi về đến nhà và không đùa nghịch khi đi trên đường đến trường</p> <p>* Liên hệ tình huống thực tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tham gia giao thông các con đi bên lề tay nào? - Các con có được tự ý ra đường chơi một mình không, vì sao? - Cô nhận xét câu trả lời của trẻ và giáo dục trẻ: Khi tham gia giao thông, các con nhớ đi bên lề đường tay phải của mình để đảm bảo an toàn, và đặc biệt các con không được tự ý ra đường chơi một mình sẽ rất nguy hiểm đến tính mạng đây <p>* Cho trẻ kể chuyện theo khả năng</p> <p>* Trò chơi củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi : “ Thi xem tổ nào nhanh” - Cô phổ biến luật chơi và cách chơi - Cách chơi: Cô có những bức tranh về luật lệ an toàn giao thông, có trường hợp tham gia giao thông đúng và không đúng. Cô sẽ chia lớp mình thành 2 đội. Mỗi đội sẽ chọn cho cô những bức tranh tham gia giao thông đúng, và không đúng, tranh đúng sẽ dán vào ô có khuôn mặt cười, tranh không đúng dán vào ô có khuôn mặt buồn - Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc. Đội nào chọn được nhiều tranh theo yêu cầu của cô nhất thì đội đó là đội chiến thắng (Cô cho trẻ chơi 3-4 lần) - Tổ chức cho trẻ chơi <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Ngã tư đường phố**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘Dung dăng dung dẻ’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? + Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?.... + Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. => Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được. <p>* TCVD: Ngã tư đường phố</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). <p>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ về nhóm để chơi - Cô nhắc trẻ tham gia vào HĐ phải đoàn kết. <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

III. Hoạt động chiều: Dạy trẻ chào hỏi lễ phép với người lớn tuổi

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số quy tắc để chào hỏi người lớn (ông bà, bố mẹ, cô giáo....) một cách lễ phép: Khoanh tay trước ngực, 2 chân khép lại, mắt nhìn về người muốn chào, đầu hơi cúi, miệng tươi cười, chào rõ ràng; phù hợp hoàn cảnh.
- Trẻ thực hiện kỹ năng chào hỏi đúng, lễ phép.
- Rèn khả năng, chú ý, ghi nhớ cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ: Rèn luyện khả năng nói trọn câu, rõ ràng, lễ phép.
- Trẻ có thái độ kính trọng, lễ phép đối với người lớn tuổi.

2. Chuẩn bị

- Vi deo bé không biết chào hỏi mọi người.
- Nhạc bài hát: “ Chim vành khuyên”,
- Bộ đồ đóng vai ông, bà, cô giáo

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi “ Đi học” - Hỏi trẻ: + Các con đi học có vui không? + Đến trường các con gặp những ai nào? - Có một bạn nhỏ đến trường cũng gặp các bạn và cô giáo nhưng các con hãy thử xem bạn nhỏ gặp cô giáo thì bạn nhỏ làm như thế nào nhé! <p>* Hoạt động 2: Dạy trẻ chào hỏi lễ phép với người lớn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video: Bạn nhỏ đi học không chào cô giáo. - Hỏi trẻ: + Các con thấy bạn nhỏ trong đoạn video như thế nào? Vì sao? + Nếu là con con sẽ làm gì khi gặp cô giáo Con sẽ chào như thế nào? - Cho 2-3 trẻ chào theo ý của mình. - Sau mỗi lần trẻ chào cô hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Con thấy bạn chào như thế đúng chưa? + Vậy chào như thế nào là đúng và lễ phép? -> Cô tổng kết lại ý kiến của các bạn. <p>2.2. Hướng dẫn trẻ cách chào hỏi lễ phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Và hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con chào hỏi thật lễ phép để trở thành những em bé ngoan nhé. + Cô làm mẫu : Khoanh tay trước ngực, mắt nhìn người mình muốn chào, đầu hơi cúi, miệng tươi cười, chào rõ ràng. <ul style="list-style-type: none"> Cháu chào cô ạ! Con chào bố ạ! Con chào mẹ ạ! Cháu chào ông ạ! Cháu chào bà ạ! Trước mỗi câu chào có từ “Con” (cháu). Kết thúc câu chào có từ “ạ” + Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân thực hiện. Mở rộng: Ngoài ông bà bố mẹ, cô giáo, anh chị các con còn chào ai nữa? (Khách đến nhà, bạn của bố mẹ, ông bà, các cô giáo trong trường, bác bảo vệ...) <p>* Luyện tập, củng cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho chị trong video đến tặng quà và cho cả lớp đứng dậy chào chị. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Từ món quà của chị ,cô làm nhà ảo thuật hóa trang thành ông, bà, cô giáo và trẻ thực hành chào hỏi phù hợp, lễ phép. - Trẻ hát trên nền nhạc bài “ Con chim vành khuyên” và cho trẻ thực hành chào hỏi theo lời bài hát. <p>=> Giáo dục : Để trở thành một em bé ngoan, được mọi người yêu quý thì khi gặp mọi người các con hãy chào hỏi lịch sự, lễ phép nhé.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, đánh giá, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	-------------------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5, ngày 19 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

So sánh dung tích của 3 đối tượng bằng các cách khác nhau

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết số lượng và chữ số trong phạm vi 9. Trẻ hiểu và diễn đạt được mối quan hệ hơn kém giữa các nhóm đối tượng (ví dụ: nhóm A nhiều hơn nhóm B là 1, nhóm B ít hơn nhóm A là 1).
- Rèn kỹ năng đếm, so sánh, tạo nhóm và xếp tương ứng 1-1. Phát triển tư duy toán học và ngôn ngữ mạch lạc khi so sánh.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động tập thể và trò chơi ôn luyện.

2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 3 băng giấy xanh, đỏ, vàng có độ dài khác nhau. 1 hình chữ nhật màu đỏ.
- Các thẻ số (đủ thẻ số cho trẻ)
- Đồ dùng của cô giống của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức	Trẻ thực hiện

<p>- Cả lớp đọc bài thơ: “ Mưa rơi”. Trò chuyện với trẻ và dẫn dắt trẻ vào bài học</p> <p>* Hoạt động 2: Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>* So sánh dung tích của 3 đối tượng có dung tích bằng nhau nhưng khác nhau về hình dạng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt 3 chai có hình dạng khác nhau nhưng giống nhau về dung tích, 1 cái phễu, 1 cái ly. - Các con có nhận xét gì về hình dạng của 3 dụng cụ đựng nước này? - Nhìn bằng mắt thường các con có thể đoán chai nào đựng được nhiều hơn không? - Cô đong nước vào 3 chai cho trẻ đếm số ly. Cho nhiều trẻ nhận xét và nói lên ý kiến của mình. <p>=> Kết luận: 3 chai nước có dung tích bằng nhau.</p> <p>* So sánh dung tích của 3 đối tượng khác nhau về hình dạng và dung tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt 3 chai khác nhau: 1 cái phễu, 1 cái ly. - Cô đong nước vào 3 chai cho trẻ quan sát đếm số ly và nhận xét. <p>+ Ai có nhận xét gì về dung tích của 3 chai?</p> <p>=> Kết luận: Dung tích của 3 chai không bằng nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo dung tích bằng nhiều dụng cụ đo khác nhau. - Cô chọn 1 chai nước, đổ ra 1 cái chậu rồi dùng 2 dụng cụ đo nước là ly – bát. <p>+ Các con có nhận xét gì về 2 dụng cụ đo nước này?</p> <p>=> Kết luận: Dụng cụ nào có số lần đong nhiều hơn thì dung tích nhỏ hơn, dụng cụ nào có số lần đong ít hơn thì dung tích lớn hơn.</p> <p>* củng cố, luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chia làm 6 nhóm mỗi nhóm 3 bạn thực hành đong nước và nói kết quả. - Cô đi từng nhóm động viên và giúp đỡ trẻ . <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung giờ học, tuyên dương và động viên trẻ. 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Dạo chơi trên sân trường

- **TCVĐ: Cướp cờ**

- **Chơi tự do: Xếp hình ô tô, thuyền bằng hạt hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ có khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- Trẻ được dạo chơi thăm quan xung quanh sân trường, gọi đúng tên, đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát.
- Thông qua hoạt động ngoài trời nhằm thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ
- Phát triển khả năng quan sát, và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Phát triển vận động cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết với bạn, trẻ có ý thức bảo vệ môi trường.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát.
- Sân chơi thoáng mát, sạch sẽ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay thời tiết rất đẹp cô con mình cùng đi dạo chơi ngoài trời nhé. - Để chuyên dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra trang phục và sức khỏe của các con nhé. - Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa? Trước khi đi ra sân thì các con hãy đi theo cô, không được chạy nhảy đùa nghịch... - Bây giờ cô và các con cùng hát bài “Khúc hát dạo chơi” để đi ra sân nhé. 	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>*Hoạt động 2: Dạo chơi trên sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra ngoài cùng làm động tác (hít thở không khí trong lành 2 – 3 lần) Các con đang đứng ở đâu? - Chúng mình quan sát xem ở sân trường có những gì? - Cô gợi ý hướng trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như: Đu quay, cầu trượt, cây cảnh, vườn hoa... - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá, quan sát và nhận xét sau đó giáo dục trẻ. - Khi dạo chơi cô nhắc nhở trẻ không bẻ cành bứt lá, không dẫm vào bồn hoa, cây cảnh, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ vườn trường xanh, sạch, đẹp... 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* TCVĐ: Cướp cờ</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần *TCTD: Xếp hình ô tô, thuyền bằng hột hạt Cô cho trẻ nhận đồ dùng và hướng dẫn trẻ về các nhóm chơi - Cô quan sát trẻ chơi động viên và giúp đỡ trẻ. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô tập chung trẻ điểm danh, cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

III. Hoạt động chiều: Dạy trẻ an toàn khi tham gia giao thông

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đội mũ bảo hiểm đúng cách.
- Trẻ biết lên xe và xuống xe an toàn.
- Trẻ biết ngồi trên xe máy an toàn.
- Trẻ thực hiện được theo sự hướng dẫn của giáo viên về một số kỹ năng đảm bảo an toàn khi ngồi trên xe máy.
- Trẻ phân biệt được hành vi đúng, hành vi sai.
- Trẻ sẵn sàng lắng nghe, thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.
- Trẻ biết phối hợp với bạn trong các hoạt động.
- Trẻ chia sẻ với cô và các bạn những thông tin mà trẻ thu thập được.
- Trẻ có ý thức và hình thành thói quen tham gia giao thông an toàn.

2. Chuẩn bị

- Đồ để chơi ảo thuật. Mô hình xe máy, mũ bảo hiểm.
- Video an toàn khi ngồi trên xe máy.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Trò chuyện, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò ảo thuật xuất hiện mũ bảo hiểm. - Đố các con biết mũ bảo hiểm có tác dụng gì? - Khi ngồi trên xe máy, không chỉ đội mũ bảo hiểm mà chúng mình cần biết được rất nhiều kỹ năng khác để đảm bảo an toàn cho bản thân mình và những người xung quanh đấy! - Hôm nay cô sẽ dạy các con kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông và đặc biệt là an toàn khi ngồi trên xe máy nhé! <p>* Hoạt động 2: Dạy kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe máy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời các con về 3 đội để cùng nhau thảo luận nhé! - Theo con, để giữ an toàn khi ngồi trên xe máy con sẽ làm gì? - 3 đội sẽ thể hiện câu trả lời qua bài tập của nhóm mình. Thời gian là 1 bản nhạc. sau khi thảo luận 	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

xong các con sẽ lên chia sẻ những hiểu biết của đội mình.

- Tất cả các ý kiến của 3 đội đều rất hay, để biết đội nào có câu trả lời đúng nhất, cô mời các con về tổ để xem bạn A giữ an toàn khi ngồi trên xe máy như nào nhé!

+ Kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách.

- Vậy theo các con, trước khi lên xe máy các con phải làm gì?

Trẻ trả lời

- Ai có thể lên đội mũ bảo hiểm đúng cách cho cô và các bạn xem?

Trẻ trả lời

- Trong 3 bạn thì bạn nào đội đúng nhất? Tại sao?

Trẻ trả lời

- Cô hướng dẫn cách đội mũ bảo hiểm.

- Nếu bố mẹ quên không đội mũ bảo hiểm con sẽ nói gì?

Trẻ trả lời

- Bây giờ các con hãy đứng lên chơi trò chơi “Đội mũ bảo hiểm” với cô.

+ Kỹ năng lên xe máy an toàn.

- Khi bố mẹ chưa ra xe thì con có được lên xe trước không? Tại sao?

Trẻ trả lời

- Sau khi đội mũ xong các con lên xe máy như thế nào? (Cô đưa ra tình huống)

Trẻ trả lời

- Vậy ai thực hiện kỹ năng lên xe an toàn giúp cô?

Trẻ trả lời

- Bạn nào lên xe máy đúng nhất? bạn nào chưa đúng? Tại sao?

Trẻ trả lời

- Cô hướng dẫn cách lên xe máy. (Lưu ý quần áo giày dép gọn gàng trước khi lên xe).

+ Kỹ năng ngồi an toàn trên xe máy.

- Khi ngồi trên xe con ngồi như thế nào để đảm bảo an toàn cho mình và người lái xe?

Trẻ trả lời

- Chân con để ở đâu? Tay con làm gì?

Trẻ trả lời

- Mời 4 bạn lên tập ngồi xe máy cho cả lớp quan sát.

Trẻ thực hiện

- Cô hướng dẫn cách ngồi an toàn trên xe máy.

+ Kỹ năng xuống xe máy an toàn.

- Nếu là con thì con sẽ xuống xe máy như thế nào? Tại sao? (Cô đưa tình huống)

Trẻ trả lời

- Cô hướng dẫn trẻ cách xuống xe máy an toàn.

- Cô cho từng cặp lên tập thực hành kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe máy.

- Nếu được bố mẹ cho ngồi phía trước thì con sẽ ngồi như thế nào? (Lưu ý không khuyến khích trẻ ngồi phía trước).

Trẻ trả lời

<p>+ Mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tham gia giao thông, ngoài việc đảm bảo an toàn khi ngồi trên xe máy thì con còn phải đảm bảo an toàn ở những đâu? - Khi tham gia giao thông, chúng ta phải đảm bảo an toàn khi đi bộ, an toàn khi đi xe đạp, và giữ an toàn khi ngồi trên ô tô nữa đấy! <p>*Hoạt động 3: Củng cố và thực hành kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe máy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa đưa ra những câu trả lời rất xuất sắc, cô thưởng cho các con 1 bài về rất hay, các con hãy đứng lên và đọc to bài về với cô nào. - Bây giờ chúng mình sẽ cùng cô tham gia một trò chơi mang tên “Ai nhanh nhất”. - Cô đã chuẩn bị cho mỗi bạn một bài tập nhỏ trong túi, các con sẽ đánh dấu tích vào ô tròn dưới hình vi đúng khi ngồi trên xe máy. - Thời gian là một bản nhạc, thời gian kết thúc các con sẽ giơ bài của mình để cô kiểm tra. - Cô cho trẻ chơi sau đó giơ bài lên cô kiểm tra và cho trẻ quay mặt vào nhau để kiểm tra bài của bạn. <p>*Kết thúc: Nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 6, ngày 20 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Đạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố - Tác giả: Hoàng Văn Yến

Nghe hát: Từ 1 ngã tư đường phố - Tác giả: Phạm Tuyên

Trò chơi: Giọng hát to nhỏ

1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên tác giả và hát đúng giai điệu của bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.

- Chú ý lắng nghe cô hát bài hát “Từ 1 ngã tư đường phố” và hưởng ứng cùng cô bài hát. Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát, phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

- Qua bài hát giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ các loại phương tiện giao thông, và biết tuân thủ luật giao thông khi tham gia giao thông

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm trong lớp học

- Đồ dùng của cô: máy tính, xắc xô

- Đồ dùng của trẻ: Mũ chóp âm nhạc

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng, trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các con đến với hoạt động “Bé với âm nhạc” ngày hôm nay - Cô đọc câu đố: “Mắt đỏ vàng xanh Đêm ngày đứng canh Ngã tư đường phố Mắt đỏ báo dừng Mắt xanh báo đi Vàng chờ tí nhé”. - Đố bé biết đó là đèn gì? - Đèn giao thông có ở đâu vậy các con? - À đèn giao thông có ở ngã tư đường phố đấy con ạ => Cô củng cố dẫn dắt vào bài <p>* Hoạt động 2: Dạy hát: “Em đi qua ngã tư đường phố”, sáng tác của “Hoàng Văn Yến”</p> <p>* Cô hát mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả + Lần 1: Cô hát trọn vẹn bài cho trẻ nghe. + Lần 2: Cô hát kết hợp theo nhịp bài hát + Cô vừa hát bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác nào? + Bài hát nói về nội dung gì? =>Cô củng cố lại nội dung bài hát - Cô hát lần 3 <p>b. Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát 3 - 4 lần. - Luân phiên tổ, nhóm, cá nhân hát. - Nhóm hát cô kết hợp toán số đếm, so sánh - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương động viên trẻ. + Chúng mình vừa hát bài gì? + Bài hát do ai sáng tác nào? <p>3. Nghe hát: “Từ 1 ngã tư đường phố”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở cho trẻ nghe một đoạn nhạc cho trẻ đoán đó là nội dung bài hát gì ? => Cô cũng cố lại - Cô hát tình cảm với bài hát cho trẻ nghe 1 lần Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Lần 2 cô hát kết hợp làm điệu bộ minh họa - Lần 3 cô mời trẻ lên hưởng ứng cùng cô. - Hỏi trẻ tên bài hát, của tác giả nào? <p>* Trò chơi: Giọng hát to nhỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ chơi cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ chơi + Chúng mình vừa chơi trò gì? <p>* Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, cho trẻ ra sân chơi nhẹ nhàng 	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng
- Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘Dung dăng dung dẻ’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. 	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p> <p>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</p> <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVD: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng</p> <p>+ Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p> <p>* TCTD: "Vẽ phần trên sân"</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ vẽ phần theo ý thích trên sân</p> <p>- Cô nhắc trẻ tham gia vào HĐ phải đoàn kết.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

III. Hoạt động chiều: Biểu diễn VNCCĐ: “Bé với phương tiện giao thông”

1. Mục đích:

- Trẻ biết thể hiện cảm xúc, biết biểu diễn thành thạo các bài hát tự tin
- Rèn kỹ năng hát, vận động theo nhạc.
- Giáo dục trẻ có ý thức tham gia đúng luật giao thông.

2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc, mũ phương tiện giao thông.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề đang học</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Biểu diễn văn nghệ</p> <p>- Để thể hiện tinh thần đoàn kết các đội sẽ cùng nhau hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài gì?, Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Để xem trong lớp mình hôm nay, đội nào biểu diễn văn nghệ hay nhất, cùng lắng nghe và thưởng thức 3 đội biểu diễn.</p> <p>+ Đội số 1 sẽ gửi tới chúng mình bài hát “Đèn xanh, đèn đỏ”</p> <p>+ Các bạn hát xong rồi, bài hát tên gì?, các bạn hát có hay không ?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Tiếp theo cô xin mời đội 2, đội số 2 hôm nay sẽ gửi tới lớp mình bài hát “Em đi chơi thuyền”</p> <p>- Các bạn hát xong rồi, bài hát tên gì?, các bạn hát có hay không?</p> <p>- Để tiếp tục không khí sôi nổi, cô xin mời đội số 3 lên đây nào, đội số 3 sẽ hát bài “Em tập lái ô tô”</p> <p>- Các bạn không những tham gia giao thông giỏi mà các bạn còn có rất nhiều ước mơ của riêng mình, cô mời các bạn nam lên chia sẻ những ước mơ của mình qua bài thơ: “Ước mơ của Tý”</p> <p>- Nhóm bạn nữ cũng có ước mơ của mình thông qua bài thơ: “Chú cảnh sát giao thông”</p> <p>+ Mời 1 trẻ lên biểu diễn kết hợp dụng cụ âm nhạc bài: “Đi qua ngã tư đường phố”</p> <p>- Nghe hát: “Anh phi công ơi”</p> <p>- Lần 1: Cô hát diễn cảm, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả</p> <p>- Lần 2: Cô hát kết hợp nhạc, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Lần 3: Trẻ hưởng ứng, vận động nhẹ nhàng cùng cô</p> <p>* Trò chơi: Nghe nhạc đoán tên bài hát</p> <p>- Cô giới thiệu và phổ biến trò chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cả 3 đội lắng nghe cô mở nhạc rồi đoán tên bài hát, đội lắc xác xô nhanh nhất thì được dành quyền trả lời</p> <p>+ Luật chơi: đội nào trả lời sai thì phải nhảy lò cò</p> <p>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>+ Cô nhận xét, khen ngợi</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 25 tháng 2 năm 2026

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan

